NGAY NAY

NĂM THỨ TƯ — THỨ BẢY 30 SEPT. 1939, SỐ 181 — GIÁ 0$10
TÒA SOẠN VÀ TRỊ SỰ : 80, ĐƯỜNG QUAN-THÁNH - GIÂY NÓI 374



THƯ-VIỆN TRUNG ƯƠNG
C 563

LÝ TOÉT. — Điểm đánh nhau có khác. Cho trẻ con chơi rặt những tàu bay với tàu bò.

LƯỠNG NGHI BỔ THẬN

LE HUY PHACH

Trong số 100 người đàn ông, ở thế kỷ này, thì có đến 90 người có các bệnh ở thận. Bại thận : đau lưng, mờ mắt, ù tai, rức đầu, tiểu tiện vàng, tinh khí loãng... Hoặc sinh ra mộng-tinh, di-tinh, hoạt tinh, liệt dương.. Hoặc những người vì thủ dâm mà sinh ra tức ngực, hay đánh trống ngực, di-tinh, mộng tinh... Hoặc những người sau khi khỏi bệnh phong tình vì uống phải nhiều thứ thuốc công phạt làm hại thận khí mà sinh ra đau lưng như lẻ, ù tai, chảy nước mắt, hoa mắt, rụng tóc, ướt quí đầu...

Có các bệnh kể trên đều dùng « Luỡng nghi bổ thận » số 20 của Lê-huy-Phach các bệnh khỏi hết — sinh khí cố tinh, khỏi bại thận, khỏi di tinh, khỏi mộng tinh, khỏi hoạt tinh, khỏi bệnh liệt dương, chắc như vậy !

Luỡng nghi bổ thận số 20 của Lê-huy-Phách là một thứ thuốc bổ thận hay nhất ở xứ này. Giá 1p 00 một hộp

Đàn bà bất điều kinh

Dùng thuốc Lê huy Phách hay nhất

ĐIỀU KINH CHỦNG NGỌC số 80 giá 1p 50. Các bà có bệnh bất điều kinh, khi tiêu tháng khi xuống tháng, huyết ra tím đen, có khi ra khí hư nữa Trong người bần thần mỏi mệt, kém ăn, ít ngủ, hoa mắt, ù tai, đau bụng khi hành kinh... dùng thuốc Điều kinh chủng ngọc số 80 của Lê-huy-Phách, kinh nguyệt điều hòa, tốt cho sự sinh dục, mau có thai nghén.

ĐIỀU KINH BỔ HUYẾT số 21 giá 1p 00 — Các cô kinh hành sai hẹn, tháng có, tháng không, da vàng, quầng mắt thâm, người nhọc mệt, dùng Điều kinh bổ huyết số 21 giá 1p 00, kinh hành đúng hẹn, da dẻ hồng hào, khỏe mạnh luôn luôn, tăng thêm vẻ đẹp.

Thanh niên cứu khổ hoàn

Trị tận gốc các bệnh Lậu !

Một thứ thuốc lậu hoàn toàn linh nghiệm, hay hơn hết thảy các thứ thuốc Tây, Tau, Ta, đã có bán từ xưa ở xứ này. Thuốc này có đặc tính chữa các bệnh Lậu : không cứ là kinh niên hay mới mắc, tức buốt hay ra mủ, bệnh Lậu phải lại hay phải nhiều lần, bệnh Lậu có nhiều biến chứng nguy hiểm, bệnh Lậu ở đàn ông, đàn bà hay đàn bà có thai đều dùng Thanh Niên Cứu Khổ Hoàn số 70, giá 1p20, dùng được nhiều ngày, khỏi tuyệt nọc các bệnh Lậu. Thứ thuốc Thanh niên cứu khổ hoàn này hiệu nghiệm phi thường. Các ngài hãy hỏi những người đã dùng qua rồi sẽ biết.

Nhà thuốc LE HUY PHACH

19 Boulevard Gia-Long (phố Hàng Giò) — Hanoi

Khắp các tỉnh : Trung, Nam, Bắc, Ai-lao, Cao-mên đâu đâu cũng đều có đại-lý bán đủ các thứ thuốc của nhà thuốc Lê-huy-Phách



Nguyễn k. Hoàn

Vi trùng nào nguy hiểm nhất?

Bệnh Lậu, Giang-Mai, Hạ-Cam đều có những giống trùng rất độc, làm hại thể chất (Mộng, di-tinh, đau lưng, đau xương, rụt gân, Lở loét, v. v...) và nguy cả tinh thần) Nọc độc làm di lụy đến nòi giống. Chỉ có :

ĐỨC - THỌ - ĐƯỜNG

131, ROUTE DE HUÉ – HANOI

Từ phương pháp chữa bệnh cho đến cách chế thuốc là cam đoan chữa được khỏi rứt nọc. Thuốc lậu 0p.60, Giang-mai 0p.70, Hạ cam 0p.30 một hộp, uống một ngày.

Có đại lý ở các tỉnh,



Tàn nhang khỏi hẳn

Bôi thí nghiệm ngay tại Mỹ-viện trong 5 phút thấy biến hẳn lốt đen. Làm mịn tươi da mặt. Tàn nhang không phát lại nữa.

Giá 2p.00 — 3p.00 — 5p.00 một hộp.

Da trắng mịn tươi đẹp mãi

2$00, 3$00 một hộp

Đã xoa hóa chất này, da không khô bạc, nước da tươi mịn mãi. Nhỡ dùng phải phấn kem xấu cũng không hại da nữa.

QUÀ BIẾU

Nếu mua từ 3$00 trở lên

Biếu một hộp nước hoa, kem, phấn, chì, son hay brillantine : Oyster (Con Hến) Houbigant, Tokalon, Chéramy, Dixor, Duvélia, Lanselle, Yardley, Guitare, Arcancil, Gorlier, L'Oréal, Bourjois, Email Diamant, Lux, Lenthéric, Coty, Forvil, Orsay, Rosémail, Eclador, Cutex, Luxuria, Lesquendieu, Klytia, Innoxa, Epitoplaster, Simon, Faber, Lanvin, Ricils, Rimmel hay Roger v. v...

MỸ VIỆN AMY

26, phố Hàng Than — Hanoi

Viện sửa đẹp người bằng điện khai trương trước nhất tại xứ Đông-pháp từ năm 1936

Ông y sỹ Nguyễn-hồng-Châu ở Mỹ-luông Nam-kỳ, viết thư cho chúng tôi hay...

Ông có một bà chị sanh đẻ rất khó mỗi lần sanh thì cả nhà phải lo sợ. Ông đã dùng hết tài lực để trị cho chị nhưng rốt cuộc ông phải chịu bó tay, ngờ là chị ông mắc phải chứng bệnh nan y.

Lần này chị ông có thai, ông mua thuốc Dưỡng-thai, hiệu Nhành-Mai cho chị ông dùng. Kết quả ba hộp Dưỡng-thai, làm cho ông lạ lùng. Nó đem cho gia đình ông biết bao nhiêu sự vui mừng, vì lần này chị ông sanh mau lẹ, dễ dàng một cách không ngờ. Không kịp kêu xe chở đi nhà thương thì người chị đã sanh rồi, không đau dớn rên la như mấy lần trước. Ông mừng quá viết thư khen tặng thuốc Dưỡng thai hiệu Nhành-mai.

Thuốc Dưỡng-thai có bán khắp nơi, giá 1p.00 một hộp.

Hay tuyệt trần

Ông Đoàn-văn-Huân chủ hãng buôn Cao-nghĩa, một đại thương gia ở tại Qui-nhơn, có viết cho chúng tôi một bức thư, tôi xin đăng nguyên văn như dưới đây :

Thưa ngài,

Tôi xin tin ngài rõ rằng thứ thuốc trị Bạch-đái và Tử-cung hiệu Nhành-Mai của ngài, hay tuyệt trần, vì vợ tôi đau bịnh ấy đến nay hơn một năm, uống đủ thứ thuốc, mà không thấy lành nay chỉ dùng hai ve thuốc Bạch đái hiệu Nhành-Mai, đã thấy mười phần nhẹ đến chín, nhưng tiếc vì hôm trước ngài chỉ gởi ra bán cho tôi có hai ve, nên không có dùng tiếp. Vậy xin ngài làm ơn gửi gấp ra cho tôi theo lối lãnh hóa giao ngân :

5 hộp Bạch-đái và Tử-cung hiệu Nhành-Mai.

Kính chúc ngài và qui quyến vạn an.

Signé : Đoàn-Đức-Ban

T. B. — Thuốc Bạch-đái hiệu Nhành-Mai mỗi hộp giá 0p.40.

CHI NHÁNH PHÁT HÀNH NHÀ THUỐC

Nhành - Mai

Tonkin — 11, Rue des Caisses — Hanoi

ĐẠI-LÝ : *Haiphong* : Mai-lĩnh, Văn-tân, Quảng-vạn-Thành Paul Doumer. *Hà-Đông* : Nguyễn-văn-Hiền 27 Bd République. *Khâm-Thiên* : Đức-Thịnh. *Viétri* : Vạn-Lợi, Mỹ-Lợi, Đức-sinh-Thành, Đức-thái-Thành rue Việt-Lợi. *Laokay* : Quảng-đức-Xương 47 Cam-đường (Cốc-lếu). *Sontây* : Nguyễn Tuệ 12 Amiral Courbet. *Tong* : Đại Chương en face du Marché Sơn-lộc... Khắp Đông-Pháp đâu đâu cũng có bán ở nơi nào cheo biển Nhành-Mai.

Ai quan tâm về bệnh đau thận nên biết

Kỷ niệm mùa thu năm 1936

Mùa thu tháng tám năm 1936, thuốc KINH TIẾN TỤY TIÊN tức KHANG HY TRÁNG DƯƠNG KIÊN THẬN HOÀN ra đời, có những cuộc biếu échantillon 5 vạn hộp. Cuộc bán giá đặc biệt một nửa tiền, cuộc tổ chức phát quảng cáo bằng phi cơ, cuộc phái một đoàn phụ nữ đi phát cáo bạch, cuộc sổ số công khai có hàng ngàn giải thưởng. Thực là rầm rộ về cách quảng cáo và quả thực ai dùng cũng khen là một thứ thuốc vừa bổ thận, vừa chữa các bệnh ở thận rất hay, đúng với cái tính cách riêng của nó là thuốc tiến vua. Bởi vậy nên hàng năm cứ đến mùa thu là lại có cuộc kỷ niệm thứ thuốc đó ra đời. Cuộc kỷ niệm thứ thuốc này tức là lại làm lại những cuộc quảng cáo mà năm đầu đã làm và *cũng bán trư đặc biệt nữa*. Vậy từ nay ai mua thuốc Kinh Tiến Tụy Tiên lại được mua theo giá đặc biệt. Ở Hanoi hộp 2p00 lấy 1p00, hộp 1p00 lấy 0p60. ; ở các đại-lý hộp 2p00 lấy 1p20, hộp 1p00 lấy 0p70. Hạn chỉ từ nay đến 15 Octobre, xin các ngài lưu ý kẻo quá ngày thì không mua được giá đặc biệt ấy nữa.

Ai chưa biếu rõ lịch sử và công dụng thuốc này, xin hỏi lấy biếu một tập 4 trang chuyên nói riêng về thuốc ấy.

Ở xa mua bằng cách lĩnh hóa giao ngân, và phải chịu lấy tiền cước. Thư từ xin đề :

THƯỢNG - ĐỨC

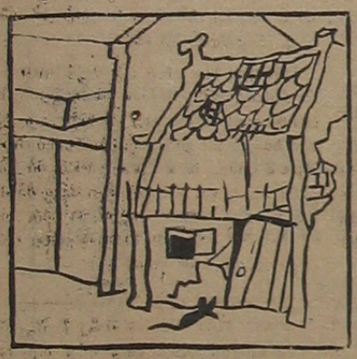
15, MISSION – HANOI

Các tỉnh đều có đại-lý thuốc Thượng-Đức

CUỐN SỔ



Bắc-kỳ. — *Thấy giá gạo và đồ ăn lên cao quá, người ta nghĩ được một kế rất tiện : rủ nhau thôi không ai ăn nữa. Cố nhiên là giá thực phẩm sẽ phải hạ.*



Hanoi. — *Ở phố H. B có một nhà cho thuê nhưng không đề biển. Nhiều người hỏi. Chủ nhà bĩu môi trả lời. « Đề biển để bạ ai cũng vào hỏi thuê à ! » Những ngài nào muốn thuê cái nhà đó, xin xem bức hình cạnh đây.*



Hanoi. — *Hôm giỗ cụ Nguyễn Du ở hội Khai-trí, một cụ lên diễn đàn nói : « Đàn bà bây giờ hoặc tân quá, hoặc cũ quá... ta phải dung hòa tân cựu » Ý hẳn cụ chỉ khen gái nạ giòng.*

của Tô Tử

Ô Người



Trung thu

THU năm nay khác thu năm ngoái. Tuy rằng vẫn có những văn sĩ đa cảm đa sầu, đa tư đa lự, đa bệnh đa tật, lại bắt đầu sụt sùi nước mắt nước mũi, mỡ hôi mỡ kê để mà thương thu, khóc thu, đến thu cũng phải bực mình, nhưng đó là cái khổ hàng năm, như cái bệnh sổ mũi cứ đến tháng tám là về.

Khác thu năm ngoái là vì thu năm nay như ám mùi thuốc súng.

Các ông nhà giầu thì mải lo chạy loạn, ruốc với muối vừng còn từng đống, trông cũng đủ sốt ruột còn thì giờ đâu mà nghĩ đến tết Trung thu. Những cặp vợ chồng son, cưới để có



đôi mà chạy loạn, hãy còn thấp thỏm chưa dám sánh vai trong bóng trăng, vì mây bay qua mặt trăng, có lẽ họ lo sợ ngờ rằng là một chiếc tầu bay bí mật.

Chỉ có bọn trẻ thơ, hãy còn khờ dại chưa biết sợ — cái đặc tính của người lớn — là vẫn đòi ăn bánh nướng, mua tàu bay và tàu chiến.

Ý chừng là để phá quân địch, mở rộng « khoảng sống » của mình. Và nghĩ lại, chúng như thế có lẽ không lấy gì làm trẻ thơ cho lắm, vì nhiều người lớn văn minh nữa, cũng đương theo đuổi cái mộng ấy.

— Và theo đuổi một cách mãnh liệt, vì họ đương cần đất để mà sống. Khiến cho họ, nếu họ có thì giờ ngắm trăng thu, chắc họ chỉ muốn bắn súng cao sạ lên chiếm lấy làm của họ, làm « khoảng sống » của họ, hay làm thuộc địa của họ cũng thế.

Lúc đó vẻ đẹp của trăng thu hẳn là mất, và cảnh thu hẳn không còn thi vị nữa. Nhưng không lo. Các nhà văn sĩ đa sầu đa cảm, đa bệnh đa não vẫn sẽ ngồi mà sùi sụt, mà than thở về nên thơ của mặt trăng bị chinh phục, đầy trái phá và hơi ngạt.

Tú Tài

THEO BÁO *Tiếng dân*, ở một làng kia, trong Trung, có một cụ Tú.

Cụ tú ấy là một người Annam, lẽ tự nhiên, và lẽ tự nhiên nữa, cụ là một môn đồ đạo Khổng.

Có lẽ vì thế, mà cụ có nhiều cử chỉ mà ta khó lòng hiểu được.

Cụ có một người con. Nhưng, buồn thay cho cụ, người con ấy lại biết nghĩ và biết thương người. Nhân các báo ở đây gọi lòng trắc ẩn của độc giả, gửi đi những lá đơn xin ân xá cho chính trị phạm, người con cụ tú ta, thấy hợp lẽ phải, bèn ký tên vào. Rủi cụ Tú hay, tra gạn mãi, ông con bèn thú thật là có ký.

Chỉ có thế mà cụ Tú đâm ra lo nghĩ tỏ ra rằng cụ là một người Annam đặc. Cụ sợ quá, như đã phạm vào một lỗi gì đối với đức Khổng, vội vàng mời hương lý lại bắt con và làm tờ trình giải quan, lấy cớ rằng vì con cụ sinh sự làm cho người ta không ai đếm xỉa đến cái Tú tài của cụ nữa, nên cụ phải giải quan làm án để bồi thường cho cái giá trị Tú tài của cụ mà con cụ đã bôi nhọ.

Hơn nữa, cụ muốn quan truy cứ, cả người đã rủ con cụ ký vào cái đơn ghê gớm ấy. Còn các nhà báo thì xướng ra cái việc « quái ác » ấy, chắc cụ cho là bọn đã phá hoại mất cái Tú tài quí hóa của cụ.

Ông Phủ nghe cụ nói, cũng biết vậy, nhưng không có luật nào trừng trị cái tội gớm ghiếc kia, nên đành bảo cụ



dẫn con về. Cụ nhất định không chịu sau ông Phủ phải bắt hương lý bắt con cụ về.

Ấy thế là cụ đã rửa được cái Tú tài của cụ cho sạch trong, và cụ hả hê ra về.

Hoàng Đạo

ĐÃ CÓ BÁN

Hồn Bướm Mơ Tiên

(in lần thứ tám, có thêm hai truyện ngắn)

của KHÁI HƯNG — Giá 0$50

ÔNG ĐỒ BÊ

của KHÁI HƯNG

(cuốn sách đầu tiên của loại Sách Hồng) — Giá độc nhất 0$10

SẮP CÓ BÁN

ĐỘI BẠN

của NHẤT LINH — Giá 0$35

va viêc

RẤT TIỆN !

VIỆC này chúng tôi nói đến đã nhiều lần. Ấy là việc một hai tờ báo trong Nam có tính thích hay lấy bài của người khác làm bài của mình. Họ trích đăng nguyên cả bài của N. N., nhưng không bao giờ quên không bỏ tên tác giả và tên báo đi: làm thế họ lấy làm khoái lắm, vì tự dưng được một bài báo, lại tự dưng là người đã viết ra bài báo ấy.

Mục « Trông Tìm » và « Lượm Lặt » của Ngày Nay được họ chú ý đến hơn cả. (Âu cũng là một cái danh dự !) Sau khi trong mục này chúng tôi nói đến việc trích dịch vụng trộm, ấy thì họ chỉ trích đăng những bài dịch thôi. Như thế họ không phải mua báo, không phải chọn bài, lại cũng không phải mất công dịch nữa. Thật là nhất cử ba bốn thứ tiện.

Và họ tưởng vững lắm lắm, vì lúc nào họ cũng có thể nói rằng : « Ông trích dịch bài đó trong các báo Pháp, tôi cũng trích dịch chứ sao ? Còn sự tình cờ cùng trích dịch một bài, phải chăng là tỏ ra chúng tôi cũng đồng ý chọn lựa với ông ? »

Phiền một nỗi, bài dịch của N. N. và bài dịch của họ giống nhau từng câu, từng chữ, từng cả cái chấm phẩy nữa. Tuy vậy chúng tôi cũng còn ngờ rằng, biết đâu ? người tài giỏi hay gặp nhau, và người dịch của N N. và người dịch của họ cũng là những « tri lớn » cả.

Bởi thế thỉnh thoảng chúng tôi giả cách nhầm chơi : đáng lẽ bài dịch ở Marianne chăng hạn, thì chúng tôi đề dịch ở Match, bà dịch ở Match, chúng tôi đề dịch ở Mess dor.

Cái trò chơi ngây thơ ấy thế mà hiệu nghiệm : các bạn đồng nghiệp khôn khéo của chúng tôi ra cũng bắt chước cả cái nhầm hữu ý của chúng tôi nữa.

Thật là rành mạch. Không hiểu sau bài này các bạn đó còn tìm ra được cách gì khôn khéo hơn nữa không. Hay là các bạn đó tức mình thề rằng từ nay trở đi không thèm lấy bài nữa ?

Nếu thế thì hay quá. **Thiện-Sĩ**

Cùng các bạn đại lý Ngày Nay

Hiện giờ là trong thời kỳ chiến tranh, việc mua giấy in và các vật liệu khác đều phải trả tiền trước. Vả lại thư và báo gửi đi đều bị kiểm duyệt giữ lại lâu. Nên bản báo xin có lời yêu cầu cùng các Đại lý : Đầu tháng tây nào cũng nhớ làm relevé gửi tiền về ngay. Nếu trong hai tháng luôn mà không nhận được tiền bán báo thì bản báo buộc lòng phải đình sự giao báo.

Trong lúc tình thế khó khăn này, bất đắc dĩ, bản báo phải yêu cầu như vậy, chắc các bạn Đại lý cũng lượng biết cho. **N.N.**

Sau khi tờ Đời-Nay bị cấm

1 - Vì đã có nghị-định cấm lưu-hành và tàng trữ ở địa phận Trung, Bắc kỳ vậy các bạn độc-giả Đời-nay hãy hủy tất cả những số báo Đời-nay từ trước tới giờ mà các bạn đã có.

2 - Các bạn đọc báo Đời-nay đã trả tiền mà chưa hết hạn hãy đợi dịp chúng tôi có thể thương lượng với một tờ báo khác thay vào.

3 - Các bạn đọc cùng các đại-lý còn thiếu tiền Đời-nay dù ít dù nhiều cũng gửi ngay về cho chúng tôi thanh toán công việc.

4 - Các bạn cổ-động-viên hãy kíp gửi ngay giấy tờ, sổ sách và biên-lai về, cả carte hay giấy ủy-quyền nữa. Thư và mandat gửi cho :

M. Bùi-văn-Chi
4 Rue Sông-tô-Lịch Hanoi

NHỮNG VIỆC CHÍNH TRONG TUẦN LỄ

Âu-châu chiến tranh — Đức vẫn chưa chiếm được kinh thành Varsovie, quân Ba vẫn chống giữ rất riết, song Varsovie bị đại bác và bom Đức tàn phá rất hại, không còn mấy nhà toàn vẹn.

Về mặt trận phía tây quân Pháp vẫn thắng thế. Quân Đức đã phản công chiếm trận song đều bị đánh lui. Đức đã tập trung tới một triệu rưỡi quân để đối phó với Anh Pháp ; Hitler cũng sắp tới mặt trận phía tây.

Xưởng chế khinh khí cầu Zeppelin của Đức đã bị máy bay Pháp ném bom ba lần.

Nga đã chiếm tới 1 phần ba nước Ba-lan và tuyên truyền cộng sản ở những nơi chiếm cứ. Quân Nga vẫn tiến công.

Ở Đức, dân Tiệp nổi loạn và chống lại quân Đức.

Ở Lỗ, thủ tướng Calinesco bị đảng Gardiste (một đảng thân Đức) ám sát.

Ở Mỹ, Hội nghị Liên Mỹ ở Panama đã họp để định quyết thái độ Mỹ đối với cuộc Âu chiến. Hội nghị bảo Mỹ đứng trung lập, nhưng vẫn có ý thiên về các nước dân chủ.

Tin sau cùng — Varsovie xin hoãn chiến 24 giờ, nhưng Đức chưa trả lời.

●

Trung Nhật chiến tranh — Ở Hồ Nam có đánh nhau lớn. Nhật liên lạc cả không quân, lục quân và thủy quân cùng tiến công các trận địa quân Tàu ở Tràng-sa là kinh thành tỉnh Hồ-nam và là một cửa bể quan trọng mà Tàu còn giữ được.

●

Vụ án Tăng trọng Minh kết liễu — Ba người Khách ám sát Tăng trọng Minh đã bị xử trước tòa Đại hình hôm 25 Septembre ; mỗi thích khách bị 7 năm khổ sai.

Bị cáo khai mục đích là giết Uông tinh Vệ chứ không phải giết Tăng trọng Minh. Bà Tăng không xin bồi thường.

Cấm tăng giá hàng hóa — Một đạo sắc lệnh ban bố hôm 16 Septembre vừa rồi cấm tăng giá bán buôn hoặc bán lẻ bất cứ những hàng hóa hay thực phẩm gì, trừ các thứ nông sản.

Những bản in, bức họa, bài thảo bất cứ về loại gì đều cấm sao hành, phát hành, đem bán, hay tàng trữ nếu không trình tòa Kiểm duyệt. (Mấy điều khoản này thêm vào nghị định ngày 24 Août 1939).

Dạy cầm lái xe chạy bằng than củi. — Vào đầu tháng Octobre này trường kỹ nghệ Hanoi sẽ mở một lớp dạy bằng tiếng ta về các xe chạy bằng than củi (rétricule à gazogène). Ai muốn xin vào học phải có bằng cầm lái ô-tô và sổ thợ hay một tờ chứng chỉ cho cấp cho.

Báo bị cấm. — Chính phủ vừa có nghị định cấm bốn tờ tuần báo *Đời nay, Ngày mới, Thế giới* và *Người mới* không được lưu hành trong địa hạt Bắc Kỳ.

Hạn chế việc mua ngôi thứ ở hương thôn — Từ nay những việc mua bán ngôi thứ ở hương thôn phải hạn chế, phải xin phép trước, và nếu có cho phép thì chỉ trong những trường hợp đặc biệt lắm mới được.

Nam phương Hoàng hậu hồi loan. — Nam phương Hoàng hậu cùng các Thái tử và Công chúa nay mai sẽ đáp tàu hồi loan. Sở Hàng hải sẽ bảo đảm cuộc hành trình của Hoàng hậu từ Pháp về Đông dương.

Ân-xá binh lính đào ngũ — Một đạo sắc lệnh nói về việc đại xá các binh lính đào ngũ trước ngày 2 Septembre đã ban hành ở Đông-dương. Những binh phạm các tội chỉ có tính cách về nhà binh cũng được đại xá.

Hội bảo trợ phụ nữ Việt nam — Bà Toàn quyền Catroux định lập một hội để giúp những phụ nữ Việt nam bị nhỡ bước : hội giúp các bà các cô học tập nữ công, buôn bán và kiếm đỡ bổn phận một người nội trợ đảm đang để làm kế sinh nhai. Ngoài ra các cô sẽ là « Đội quân cứu thế » để giúp các ông việc từ thiện khác.

CÂU CHUYỆN hàng tuần

KHÔNG biết tết Trung thu đã thành tết của trẻ con từ bao giờ ?

Kỳ thủy nó là một tết của thi sĩ, của bọn thi sĩ Minh hoàng, Lý Bạch đời Đường.

Bọn ấy, gặp tiết thu êm mát, uống rượu, làm thơ, múa hát, vui thú, say sưa với tình. Được thế, họ chưa cho là thỏa mãn, họ chưa cho là thần tiên. Họ còn ao ước lên chơi cung trăng, vì thấy trăng sáng và tươi, lẳng lơ và thân mật, trăng, nơi cung quế của ả Hằng mà họ đoán chừng đẹp lắm, đẹp hơn hết cả những gái đẹp mà họ đã yêu một cách dễ dàng ở nơi đương thế.

Nếu họ sống vào thời khoa học toàn thịnh ngày nay, thì họ sẽ mơ ước dùng máy bay, dùng đạn trái phá, để lên tới cung trăng.

Nhưng họ sống vào thời văn thơ toàn thịnh đời Đường nên họ đã tới đích của họ một cách dễ dàng và giản dị hơn : họ đã cưỡi mộng mà bay lên trời.

Và khi về họ đã tả hết các thứ cảnh giống mà họ trông thấy, trông thấy trong mộng.

Ngày nay người ta cũng tả các thứ mà người ta trông thấy trên cung trăng, nhưng người ta tả theo mắt viễn kính.

Viễn kính hay mộng dễ đã khác gì nhau ! Vì chắc đâu viễn kính lại không sai lầm. Các nhà khoa học liệu có tin những điều tưởng trông thấy trên cung trăng không ? Nếu tin, sao còn mơ màng bắn người lên trên ấy ? Vì cứ theo những cuộc nghiên cứu khoa học thì nhiệt độ ban ngày và ban đêm trên mặt trăng cách xa nhau tới 160 độ (+ 100 và — 60). Đã biết thế, đã biết trong hoàn cảnh ấy con người không thể sống được, sao còn tìm lên, tìm đưa người lên cung trăng ? Lên để làm gì ? Để chết cháy ở trên ấy ?

Họa chăng các nhà khoa học không tin những điều mà khoa học đã tưởng tìm thấy.

Vậy thì Wells và Godart, Đường-minh-Hoàng và Dương-quí-Phi cũng chỉ là một giống : giống mơ mộng đa tình. Thi sĩ và nhà khoa học có khác nhau đâu !

●

Nhưng sao người ta lại lấy cái đêm lên chơi cung trăng của bọn Đường-minh-Hoàng làm một đêm nô đùa cho con trẻ ?

Trẻ con biết thưởng thức gì trăng thu ?

Phải chăng một nhà trào phúng nào đã làm cái việc mỉa mai ấy ? Người ấy cho những mộng đẹp của bọn thi sĩ cao quí trẻ con quá. Và trong cái đêm bọn kia mơ màng những thứ huyền ảo trên tiên, người ấy lôi tuốt bọn họ xuống đất bằng những tiếng trống ầm ỹ của lũ trẻ con ồn ào.

Người ấy có ý bảo bọn thi sĩ cao quý và ích kỷ : Đừng mơ mộng ! Đừng tìm rời xa mặt đất. Hãy sống trong loài người, hãy sống với loài người. Hãy hát những nỗi vui, buồn, những tình đau khổ, những cảnh sung sướng của loài người. Hãy tả túp lều tranh của người đánh cá còn hơn tả nơi cung quảng của chị Hằng nga. Hãy ngắm, hãy yêu con trâu, con bò của người làm ruộng còn hơn là đi tán tụng con thỏ ngọc, con cóc thủy tinh không dính dáng tới đời sống của loài người.

Nhà trào phúng nghĩ thế và đã làm theo được ý muốn.

Nên từ đó Trung thu đã thành một tết trẻ con, dành riêng cho trẻ con.

Khái-Hưng

HAI NGƯỜI BẠN

ĐOẠN THIÊN của KHÁI HƯNG



TÔI có nhiều bạn cùng mang cái tên ấy, thế mà không hiểu sao, tôi đoán ngay được là ai, khi anh Đạt đến chơi báo cho tôi biết tin Phúc đã chết. Và tôi hỏi :

— Phúc phán già, phải không?

Phúc phán già, trong đám anh em bạn học về thời tôi, còn ai không biết tiếng ? Nhưng nhất nhờ về câu chuyện thù hằn mà tên anh không sao phai được trong ký ức chúng tôi, dù đã hơn hai mươi năm nay, nhiều người trong bọn chúng tôi chỉ gặp mặt anh chừng vài ba lần.

Cái thù hơn hai mươi năm ! Mà kẻ thù lại chính là người bạn thân nhất của anh, anh Tảo.

Tôi quên bẵn vì sao tôi quen anh Phúc và anh Tảo. Chỉ nhớ rằng hai anh thường đến chơi chỗ chúng tôi trọ. Có lẽ hai anh ấy trước kia có học cùng trường Bảo-hộ với anh tôi. Nhưng, chúng tôi không khỏi lấy làm lạ rằng, cũng như chúng tôi, Tảo và Phúc đều nể sợ anh tôi, dẫu tuổi các anh ấy suýt soát, có lẽ hơn tuổi anh tôi.

Tảo và Phúc cũng làm công trong một nhà buôn của một người Pháp. Tôi không bao giờ tò mò hỏi nhà buôn ấy là nhà nào. Nhưng đoán chừng công việc cũng không lấy gì làm bề bộn, khó khăn vì thấy anh Phúc hay nói chuyện đi bát ả đào và anh Tảo còn đủ thời giờ trông coi giúp việc sổ sách cho cửa hàng thịt bò của một người bà con.

Nhờ cái công việc phụ ấy của anh Tảo mà chúng tôi mua được thịt bò giá rẻ. Hôm nào anh Tảo cũng chọn cho miếng ngon nhất, còn xương nấu « xúp » thì anh cho rất hậu tuy mỗi hôm trong sổ chúng tôi chỉ biên có một bảo. Mãi sau này tôi mới biết cửa hàng thịt bò là của người bà con anh Tảo, chứ ngày xưa tôi vẫn yên trí rằng chính anh Tảo là chủ. Không phải vì tháng tháng thấy anh Tảo đến thu tiền sổ, mà vì nhìn thân hình béo tốt, lực lưỡng. Ngắm cái mặt hồng hào đầy đặn của anh, tôi không thể gán cho anh một nghề khác là nghề bán thịt bò được.

Hơn một năm gần đây, một hôm tôi đã lại gặp anh. Tôi thấy anh không thay đổi chút nào. Vẫn cái tầm vóc to béo, vẫn cái mặt đỏ gay như quả lựu rám nắng hồng, da căng thẳng và bóng loáng, trong đó hai con mắt xếch và một mí long lanh đưa đi đưa lại rất nhanh, và cái miệng rộng luôn luôn mở ra hoặc để nói hay để cười. Tất cả cái hình ảnh rất quen, rất thân mật thời xưa còn giữ được nguyên vẹn. Nguyên vẹn, cả cử chỉ và ngôn ngữ.

Chợt thấy tôi, anh cười ha hả, vui mừng đến nắm lấy tay tôi mà nói, nói không ngừng như không cần tôi đáp lại :

— Lâu lắm mới lại gặp cậu. Thế nào cậu có được mạnh không ? Nghe nói bây giờ cậu viết văn, phải không ?

Thì ra cái thời gian ngoài hai mươi năm anh Tảo không thêm kể vào đâu : anh vẫn coi tôi là một «cậu» em bé mặc quần ngắn cắp cặp đi nhà trường. Cả tác phẩm của tôi, anh cũng không cần đọc ; nghe người ta đồn là đủ rồi. Những lời nói bô bô của anh làm tôi hơi ngượng, vì lúc ấy chúng tôi đương ở giữa một nơi hội họp có tới gần nghìn người. Nhưng dù bao nhiêu con mắt tò mò nhìn chúng tôi, dù tôi muốn bỏ chạy biến đi nơi khác, tôi vẫn không thể rời được người bạn xưa : mắt tôi như gián vào cái mặt đỏ mà bao giờ tôi cũng đoán thấy đầy thành thực, đầy thẳng thắn, đầy khảng khái, cái mặt của Quan Vân-Trường nếu có một bộ râu dài.

Sự thực, tôi mới biết hai tính nết của con người kỳ dị ấy. Là tính vui vẻ, dễ dãi và tính nóng nẩy, giận dữ.

Cái tính nết thứ nhất đã biểu lộ ra rõ rệt trong một bữa ăn mà chúng tôi mời anh đến dự. Hôm ấy anh bán thịt bò cho chúng tôi bằng một giá rất rẻ, có thể nói bán một, cho một.

Rồi buổi chiều mới gần năm giờ anh đã đến và chẳng nói chẳng rằng, anh cởi áo dài ra, bỏ khăn vắt xuống bàn. Đoạn, anh chạy thẳng xuống bếp. Mãi sau chúng tôi mới biết anh đi làm các món ăn, vì anh rất thạo về khoa nấu nướng. Bữa cơm ấy chúng tôi ăn ngon lắm, một phần nhờ về các món nấu khéo, nhưng nhất là vì cái tính dễ dãi của anh Tảo đã làm chúng tôi cảm động và sung sướng.

Tính nóng nẩy của anh thì ai cũng phải ghê sợ. Một lần tôi được mục kích anh đánh người kéo xe và tôi đã phải rùng mình. Anh mặc cả năm xu, người xe bằng lòng, nhưng khi đến nơi lại giở giọng vòi vĩnh đòi bảy xu. Anh Tảo mặt đã đỏ càng đỏ thêm. Mắt anh đã xếch càng xếch quá. Hai hàm răng anh nghiến lại. Rồi anh nắm tay quai mạnh một cái. Người xe ngã khuỵu và gục đầu vào ngực. Tức thì anh Tảo như bừng tỉnh cơn mê, cúi xuống đỡ người phu xe dậy, xoa vuốt nắn hóp cho mãi khi người ấy hoàn hồn. Rồi anh ấn hai hào vào bàn tay người ấy và giục : « Đi, đi ngay không có lại khổ bây giờ ! »

Còn người bạn thân của anh ? Còn anh Phúc ?

Đem so sánh với anh, thì đó thực là một cái trái ngược, trái ngược từ hình thể cho chí tinh thần.

Về hình thể, nếu Tảo là ông ác thì Phúc là ông thiện. Một người mặt đỏ như lúc nào cũng say rượu, một người mặt tái như mắc bệnh thiếu máu. Trong gương mặt nhợt nhạt ấy cái gì cũng chậm chạp, lười biếng : hai con mắt lim dim hấp háy như buồn ngủ ; cái trán rộng và cao, yên lặng và thư thái, người ta đoán trong đó, những tư tưởng, những ý nghĩ cũng yên lặng và thư thái, ngấm ngầm như lửa âm ỷ cháy trong đống trấu phủ kín tro. Có lẽ trên cái mặt lạnh lùng ấy chỉ có cái miệng là hoạt động, tuy hoạt động một cách cũng uể oải, lạnh lùng. Trong khi anh ngồi nghe chuyện, tất cả mặt, trán, tai anh như để ở đâu đâu. Duy có cái miệng anh là tỏ rằng anh đương chú ý đến câu chuyện: Vì luôn luôn nó nhếch ra, nó mủm mỉm, nó hơi hé để hở hàng răng không đều và trắng bệch.

Chính nhờ về cái miệng có duyên ấy mà anh Phúc đã được anh em tặng cho cái biệt hiệu « phán già » ngay từ thời anh còn theo học năm thứ nhất tại trường Bảo-hộ. Người ta cho anh nói khéo như một ông phán già.

Sự thực thì những câu trả lời đúng chỗ của anh rất nhanh, rất ngắn nhưng rất ngộ nghĩnh, rất buồn cười, có khi rất chua chát nữa. Nhờ thế mà anh đã khét tiếng ở các nhà cô đào và ai ai

PRÉPARATION AUX DIVERS EAMENS & CONCOURS

COURS du SOIR

de **FRANÇAIS & MATHÉMATIQUES**

(à la Société d'Enseignement Mutuel, Hanoi)

par M.M. VŨ ĐÌNH LIÊN, ĐOÀN PHÚ TỨ, TRẦN VĂN TUYÊN

1.— Cours de FRANÇAIS *1er degré* (1ère et 2è années P. S.) . . . 1$00

2.— Cours de FRANÇAIS *2è degré* (E. E. et D. E. P. S. I.) . . . 1$00

3.— Cours de MATHÉMATIQUES *(cours complet)* . . . . . 1$00

Ouverture : 2 OCTOBRE 1939

Pour tous renseignements, s'adresser à la

SOCIÉTÉ D'ENSEIGNEMENT MUTUEL

59, RUE DES CHANVRES — HANOI

cũng phải sợ anh.

Nhưng cái miệng anh không những chỉ có tài châm chọc, nó lại có cả tài kể chuyện.

Tôi yêu anh, thích anh cũng vì cái tài ấy. Những câu chuyện cổ tích, hay tiếu lâm cũ rích mà ai ai cũng đã nghe thuật đi thuật lại hàng chục lần, nhưng câu chuyện ấy ở miệng anh kể lại, vẫn làm cho mọi người phá lên cười vui sướng. Hình như anh Phúc đã nhận được hết cả những bí thuật của khoa kể chuyện. Chỉ hơi lên giọng, xuống giọng, chỉ ngừng lại một vài giây, anh cũng đủ làm tôn giá trị những ý tưởng tầm thường và, ở người khác, có lẽ nhạt nhẽo nữa.

Tôi mê nhất những chuyện chiếu bóng của anh. Anh kể thong thả, từ từ, khiến người nghe như trông thấy đương lần ra trên màn bạc, như được ngắm các nhân vật cử động, nói cười, tuy thời ấy chưa có chiếu bóng nói. Những chuyện từng hồi, anh cũng kể từng hồi. Tới chỗ nghỉ, nghĩa là chỗ khiến người ta hồi hộp, sợ hãi, mong ngóng đoạn tiếp, anh ngừng lại hoặc để đánh diêm hút thuốc lá, hoặc để nằm im một lúc lâu như đã ngủ. Anh chỉ kể chuyện ban đêm, những đêm anh ở lại ngủ cùng giường với chúng tôi.

Ngoài cái thú kể chuyện, anh Phúc còn có cái thú làm thơ. Thơ anh tôi không biết có hay không, nhưng tôi nhớ hình như buồn lắm và ác lắm. Anh Phúc ưa những tư tưởng chán đời và trào phúng. Nghe đâu nhiều lần anh đã xướng họa với thi sĩ Tản-Đà, trong những tiệc rượu say sưa. Tôi thì tôi không phục tài làm thơ của anh bằng cái tài thuộc thơ người khác. Thơ Xuân Hương, thơ Yên Đổ, thơ của khắp các nhà thi sĩ cổ kim, anh đọc vanh vách, không vấp một câu, mà anh đọc với cái giọng trầm trầm rất dễ yêu.

Người ta nói nhờ về cái tài kể chuyện và cái điệu thơ sầu êm ái, Phúc đã chiếm được nhiều trái tim lãng mạn, đa tình, đa tứ. Mà chính Phúc cũng tự phụ khoe khoang rằng chưa hề mất tiền cho tình nhân cô đầu bao giờ. Có lẽ anh không khoác lác đâu, vì chính trong bọn chúng tôi, ít người đã thoát khỏi sức hút của cái duyên thầm ấy.

Và tôi đoán rằng chưa chắc cái duyên thầm đã không giúp một phần lớn trong sự đắc thắng trên đường đời của Phúc: Tay trắng, Phúc đã trở nên có bạc vạn, làm chủ hai ba tòa nhà ở Hà-thành. Đó không phải là một viên thư ký nhà buôn cần cù như Tảo. Vì thế, để Tảo mài đũng quần trên ghế làm công, anh bỏ ra kinh doanh các việc to tát và nguy hiểm. Ngày nay Tảo vẫn còn làm công, và nghe chừng cũng để ra được cái vốn dăm bảy nghìn.

Cái chí của hai người bạn cũng như cái tài của họ cách nhau là thế, một đằng nghìn và một đằng vạn. Mà trí thức và tinh tình họ còn cách nhau xa hơn nữa. Chúng tôi vẫn không hiểu tại sao hai người lại thân nhau được, lại yêu nhau được? Tôi đoán chừng, nhưng đó chỉ là đoán phỏng, hai người hợp nhau ở chỗ cùng tôn trọng luân lý Á-Đông. Thực vậy, tình bằng hữu của họ giống như tình bằng hữu của Lưu, Quan, Trương vậy. Họ săn sóc đến nhau, coi gia đình bạn như gia đình của mình. Một hôm lại chơi hai người — họ thuê nhà cùng ở với nhau — tôi đã cảm động ngắm họ thu xếp hành lý cho con gái một người bạn ở trọ nhà họ, nay tới hè về Nam-định với cha mẹ. Họ không quên một vật nhỏ, dặn đi dặn lại mãi những điều thông thường mà người con gái mười lăm tuổi kia bắn phải biết.

Nhưng hai người bạn ấy bỗng giận nhau, thù nhau. Còn ai hiểu tại sao. Chúng tôi cũng không biết họ giận nhau từ bao giờ. Một hôm gặp Phúc tôi hỏi thăm tin tức của Tảo, Phúc lạnh lùng đáp: « không biết ». Nhưng Tảo thì thật thà và sôi nổi hơn. Tôi vừa đọc tới tên Phúc, anh đã vội sua tay gạt liền: « Cậu đừng nói đến thằng ấy với tôi nữa. Tôi đã thề không nhìn mặt nó! »

Sự thù ghét đến thế ư? Và chắc hẳn nó có một nguyên nhân sâu xa, quan hệ lắm. Trong hơn hai mươi năm nay những người quen biết Tảo và Phúc gặp nhau thường bàn tán về cái thù gần góc thế kỷ ấy. Họ nêu ra nhiều thuyết lắm. Họ dựng thành hẳn từng thiên tiểu thuyết. Có kẻ cho rằng vì tình. Có kẻ đoán rằng vì luân lý. Lại có kẻ tin chắc rằng vì chính trị. Nhưng sự thực vẫn không ai biết. Sự thực vẫn chôn sâu trong óc trong tim hai người bạn xưa đã trở nên hai cừu địch trứ danh.

Có điều này quân tử trong cái thù kinh niên của hai người. Là họ không từng nói xấu nhau một câu. Họ chỉ yên lặng ghét nhau, yên lặng khinh nhau, yên lặng tránh nhau. Gặp nhau ngoài phố và không kịp lẩn, thế nào một người cũng vào một cửa hàng vờ mua thức gì để chờ cho người kia đi qua. Nếu không có cửa hàng thì họ gõ cửa liều vào chơi một nhà không quen biết.

Lại điều này nữa, cái thù của hai người không tiến mà cũng không lui. Trong bao năm lúc nào cũng thản nhiên, thoáng qua, nhưng sự thực, chúng tôi biết, nó vẫn âm thầm nung đốt hai tâm hồn khổ sở.

Bỗng cách đây ba bốn tháng, Đạt gặp Tảo. Và chính Tảo báo cho Đạt biết cái tin buồn: Phúc vừa chết được mươi hôm. Anh tiếp:

— Nghĩa tử là nghĩa tận, cậu ạ. Tôi cũng có mang vàng hương đến viếng nó. Nhưng giữ lời thề, tôi không nhìn mặt nó, tôi không nhìn cả cái áo quan đựng nó nữa.

Đạt ngần ngừ nói:

— Câu chuyện thù hằn của hai anh, lâu nay tôi không dám hỏi đến, sợ ở trong có điều bí mật phạm tới danh dự hai anh. Nhưng nay anh Phúc đã từ trần rồi thì anh có thể cho tôi biết cái duyên cớ đã khiến hai anh giận ghét nhau không?

Anh Tảo ngẫm nghĩ một lát rồi trả lời:

— Được. Nay nó chết rồi thì tôi có thể kể lại đầu đuôi câu chuyện với cậu lắm. Hôm ấy tôi và nó đương ngồi ở phòng giấy thì chủ vào đưa cho nó một tập giấy dầy và bảo nó: « Anh làm việc này, Tuyên làm việc này, còn thừa bao nhiêu việc khác giao tất cả cho Tảo». Cậu có biết nó trả lời thế nào với chủ không? Nó nói gọn thon lỏn: « Mais monsieur, je suis sûr que Tảo en est incapable » (1) Đấy câu Pháp văn của nó đấy, tôi không thêm, bớt một chữ. Cậu tinh có điếng anh em không? Hót chủ rằng mình «incapable» mà lại bớt chủ ngay trước mặt mình. Lúc bấy giờ tôi đương bận viết bức thư về thăm thầy tôi ốm (Chừng Tảo cho rằng đó là một bổn phận thiêng liêng nên càng giận bạn) Tôi liền gấp tờ giấy lại, đứng phắt lên nói với chủ: «Confiez-moi toutes ces affaires et vous verrez dans une heure si je suis capable ou non» (2) (Đó cũng là, theo lời Tảo, câu đáp nguyên văn của anh trong khi anh tức giận).

Thế là từ hôm ấy, từ giờ ấy, từ phút ấy, hai người bạn không nói với nhau một lời, không nhìn tới mặt nhau nữa.

Nghe Đạt thuật xong chuyện, tôi kinh hoảng bảo anh:

— Trời ơi! nếu quả thế thì hai người đã giận oan nhau trong gần một phần tư thế kỷ nay rồi. Lỗi chỉ ở câu tiếng Pháp. Vì tôi chắc không có lý gì anh Phúc lại hót chủ để phản bạn ngay trước mặt bạn. Và câu Pháp văn của anh chỉ có nghĩa: « Thưa ông, nếu ông giao tất cả công việc cho Tảo thì Tảo nó không thể làm xuể được đâu ». Sự thực Phúc chỉ có lòng tốt với bạn.

Đạt cười đáp:

— Ừ, nhưng sao Phúc cũng giận, cũng thù Tảo?

— Lại cũng vì câu trả lời tiếng Pháp của Tảo. Phúc cho là Tảo nói xược mình, khinh bỉ mình ở trước mặt một người Pháp. Thế rồi hai người chôn sâu trong lòng những điều uất ức, không đem ra phân trần, bày tỏ với ai, một người vì tính nết thâm trầm, một người vì tâm hồn khảng khái.

Đạt kết luận bằng một câu triết lý:

— Có lẽ những thù hằn sâu xa, to tát của người ta toàn có những nguyên nhân nông nổi, vô lý, buồn cười như thế cả.

Khái Hưng

1. Nhưng thưa ông tôi chắc Tảo không làm nổi đâu.

2. Ông cứ giao các công việc cho tôi, trong một giờ ông sẽ biết tôi là nổi hay không.

Docteur

Cao xuân Cẩm

de la Faculté de Paris

CHUYÊN TRỊ:

BỆNH HOA LIỄU và NỘI THƯƠNG

Khám bệnh tại:

152, Henri d'Orléans — Hanoi

(Phố cửa Đông, cạnh Hội Hợp-Thiện)

Sách «Nói chuyện nuôi con» của bác-sĩ làm có bán tại hiệu Nam-Ký, phố Nhà-hỏ, 17 Francis Garnier, Hanoi. Giá 0p.35 một quyển

Mời các ngài tới nếm
các món ăn Tứ-Xuyên
tại

Cao lâu Tứ - Xuyên

82, HÀNG TRỐNG, HANOI — GIẤY NÓI SỐ 394

Sẽ được vừa ý vì MÓN ĂN NGON

Cách tiếp lịch sự — Nhận đặt tiệc

Hạnh-phúc rung-rinh...



— Tôi chán mợ ấy làm. Trong chỗ vợ chồng dường như có điều bất mãn lạnh lùng. Than ôi, tình duyên !



— Cậu ấy đáng ghét lắm. Tuổi chưa bao nhiêu mà cóm-róm như cụ bảy mươi. Than ôi, thú xuân tìm đâu nữa !



— Thuốc VẠN-BẢO là cứu-tinh của tình yêu. Khi trước nếu ba ta đã biết dùng nó, thì đâu phải riêng hận, riêng sầu...

Thuốc VẠN-BẢO mạnh xấp 10 lần thuốc bổ-thận cựu-truyền. Có thứ cho đàn ông, có thứ cho đàn bà. Khi mua nên nói rõ.

1 hộp dùng 10 ngày 4p.00
1 hiệp là 4 hộp 15p.00

Tổng phát hành phía Bắc :

VẠN-HÓA

8, Rue des Cantonnais — Hanoi

Tổng phát hành phía Nam :

VÕ-ĐÌNH-DẦN

323, Rue des Marins — Cholon

ĐẠI-LÝ : Mai-Linh 60-62 Cầu Đất Haiphong, Nguyễn-văn-Đức 11 Rue des Caisses Hanoi

MỘT CÔNG CHỨC

TRUYỆN NGẮN của W. SOMERSET MAUGHAM

HUYỀN HÀ dịch *theo bản chữ Pháp của bà E. R. Blanchet*



(Tiếp theo)

Rồi bắt đầu có những tấn kịch trong gia-đình Chàng vui tính, nhưng nóng nẩy. Chàng quen thẳng tay với lũ vô-lại, nhan-nhản ở Lyon. Khi không nhịn được nữa, chỉ còn cách dùng vũ lực đối phó với bà vợ. Đàn bà biết điều sẽ biết thân, im ngay. Vợ chàng lại không biết điều. Những cớ xui nên chàng đánh đập vợ càng xảy ra luôn. Nàng trả thù chồng bằng cách la làng la phố, gọi chồng là đồ vũ-phu. Hai vợ chồng ở một căn nhà có hai phòng trên từng gác thứ năm một tòa nhà lớn. Nàng bảo với lân-cận rằng thế nào một ngày kia « hắn » cũng giết mình. Thực ra, không ai tốt tính như chàng. Vợ thì mắng chồng sài phí rượu chè hay vung tiền cho gái. Kể ra địa vị chàng không thiếu gì cơ-hội, mà chàng, cũng như mọi người, không dại gì mà để nhỡ. Tính chàng vốn phóng-khoáng, lúc nào cũng sẵn lòng thết một tuần rượu. Mỗi khi một cô gái đong-đưa uốn sắm cái mũ hay đôi tất lụa, chàng không hề từ chối bao giờ. Bà vợ làm như món tiền tiêu ngoài ấy như tiền riêng của mình bị đánh cắp. Bắt chồng phải tách bạch từng đồng xu nhỏ. Ông chồng có khôi hài rằng tiền đem ném xuống sông xuống ao rồi, thì vợ lại nổi tam bành. Lời đi tiếng lại nanh nọc, giọng nói thê-thé, lúc nào cũng lúng-búng luôn mồm. Động nói là gắt. Thật hết sức khó chịu.

Remire kể nông nỗi mình cho chúng bạn, vợ mình mè nheo thế nào. Một ngày ít ra mười lần, chàng ăn năn trót lấy phải người vợ như thế. Và một đôi khi, chàng nói thêm rằng nếu nó không ốm chết tử chết tuyệt cũng đến cơ chàng phải giết quách đi.

Vì có nhời nhẽ kia, vì những câu bông đùa của chàng, vì lời vợ than vãn với hàng xóm mà chàng bị kết án mười hai năm khổ sai. Đẳng thẳng ra, chàng chỉ đáng bị độ ba, bốn năm tù ở bên Pháp.

Tấn kịch kết liễu giữa một ngày hè oi-ả. Hôm ấy Remire hay gắt gỏng : thật hiếm có. Một vụ đình công vừa xảy ra với nhiều trận xung đột kịch liệt. Thợ thuyền phản đối những cuộc bắt bớ. Remire bị một quả vào quai hàm, phải dùng đến dùi cui. Trời nóng nực, đưa người bị bắt về bóp không phải dễ dàng gì. Chàng định bụng về nhà thay áo, đến uống ngụm bia ở tiệm rồi đánh vài ván bài. Vợ chàng hỏi tiền, nhè ngay lúc chàng đương ê-hầm quai hàm. Chồng trả lời rằng hết, thì bà vợ bắt đầu bù lu bù loa, nào là chỉ có tiền đi uống, còn tiền chợ thì không, mặc ai chết đói thì chết. Chàng bảo vợ phải im. Vợ liền ra đứng án tọa ở cửa nhất quyết không cho đi nếu không có tiền. Miệng quát vợ cút ra chỗ khác, chàng sấn bước đi bừa. Vợ rút ngay cái súng sáu mà chồng vứt tháo bỏ lúc thay áo, giơ dọa sẽ bắn nếu chồng tiến thêm bước nữa. Chàng đã từng gặp những kẻ giết người nguy hiểm bằng mấy, giật lại ngay được súng. Bà vợ gầm lên, thoi ngay vào cái hàm đã đau sẵn. Chàng điếng người phát rồ, bóp cò súng, bóp hai lần, vợ phục xuống. Chàng ngắm nhìn vợ trong một lúc, ngơ-ngác cả người. Vợ chàng đã chết. Trước hết, chàng thấy nhẹ một gánh nặng nề. Lắng tai, thì hàng xóm đi vắng cả không ai nghe thấy tiếng súng. Chàng mới có thì giờ trở lại, mặc phẩm phục, khóa trái cửa, bỏ thìa vào túi. Chàng ghé qua quán rượu độ năm phút, uống một cốc bia rồi lại sở cảnh-sát. Viên chánh thanh-tra hãy còn đấy, vì bận những việc mới xảy ra. Remire tìm đến ông và thú nhận đầu đuôi. Chàng bị giam cả đêm hôm ấy trong xà-lim, bên những người thợ đình-công vừa bị chàng bắt. Trong lúc thê-thảm như vậy, chàng còn để ý đến cái lát-léo chua chát của cuộc đời.

Remire đóng đội, thường ra tòa khai trong những vụ sát nhân. Chàng luôn được cảm thấy thú-vị lạ lùng, là xem bị-cáo-nhân thêm nặng tội vì lời chứng thực của chính bạn hữu họ. Mặc dầu có sự từng trải ấy, chàng phải phát ghê tởm trong việc của mình, khi nghe lời khai ở Tòa của người chủ quán rượu mình ưa nhất, của người bạn tương đắc nhất lúc đi câu và chè chén. Họ như ghi chép tất cả lời bông đùa, lời chàng than thở vì vợ, chàng hăm dọa giết vợ thế nào. Trời ơi, lúc nói ra, ai chả hiểu là chuyện bông lơn !

Chàng xưa nay không ngần ngại giúp họ. Trong việc cảnh-sát, họ phải cần đến chàng luôn. Chàng không bao giờ tiếc tiền. Thế mà ra trước tòa, những người làm chứng ấy như khoan khoái vô cùng, kể từng li từng tí những điều thất bước lấy chàng.

Họ tả chàng là một anh trai đĩ tính, nóng nẩy, hoang phí, lười và đểu tật. Không có gì sai hơn. Chàng chỉ là một người tốt, dễ-dãi, không lôi thôi với ai miễn không ai sinh sự với mình. Sao chàng lại không có quyền chơi vài ván bài, uống một hớp bia ! Chàng mê gái thật, nhưng đã sao ? Đứng trước bồi thẩm, chàng tự hỏi xưa nay bao nhiêu người được xử nhẹ hơn mình, nếu tất cả những lời nói đùa, lỡ mồm lỡ miệng, những lầm lỗi của họ bị phơi ra ánh sáng như thế. Chàng yên chịu cái án khổ sai. Đại diện cho luật pháp, mà chính mình mắc trọng tội, thật không oan. Nhưng chàng không phải là kẻ giết người, chỉ là kẻ bị đặt vào một rủi-ro thảm khốc mà thôi.

Ở Saint-Laurent-du-Maroni, ở nơi đầy đọa ấy, chàng vẫn còn bộ óc một đội xếp, tuy rằng mình vẫn khoác áo dọc đỏ trắng, đội cái mũ rơm xấu gớm ghiếc. Chàng chung đụng với lũ khổ sai, nhưng ghét cay ghét đắng chúng. Vừa ghét, vừa khinh bỉ. Không giao thiệp với họ, và cũng không sợ sệt gì chúng đâu. Chàng biết chúng một cách rõ rệt. Cũng như mọi người, chàng có một con giao gâm, để dùng khi lâm sự. Không lôi thôi gì với ai, nhưng chớ có ai dây vào đây...

Xưa kia ở Lyon, chàng được xếp rất để ý, vì công việc mẫu-mực. Ở nhà pha, bạnh kiểm chàng rất đáng khen. Chàng hiểu biết quan cai-trị vốn ưa kẻ không sinh sự, yên phận và chịu khó. Người ta cho chàng làm việc nhẹ ; rồi chàng được ngủ ở xà-lim riêng, đỡ phải sự chung chạ ghê tởm trong phòng ngủ chung. Chàng rất vừa ý các người gác ; và lại họ cũng tốt bụng, biết chàng xưa kia là bọn đồng nghiệp, nên coi chàng như anh em. Chàng được ông quan Tư tin cẩn ; rồi chàng đi ở cho một ông quan cai-trị. Ngoài giờ ngủ trong đề-lao, chàng hoàn-toàn tự-do. Mỗi buổi sáng, chàng đưa các con chủ đi học ; đến chiều dẫn chúng

về nhà. Chàng chế tạo đồ chơi cho lũ trẻ. Chàng theo bà chủ đi chợ để mang các thức ăn Chàng thường nói chuyện với bà ấy thật lâu. Cả gia-đình họ đều yêu tính bông lơn và cái cười vui vẻ của chàng. Đời chàng lại thấy dễ chịu.

Sau đó ba năm, ông chủ phải đổi đi Cayenne. Thực đáng phiền. Khi ấy, khuyết một chân đao-phủ, chàng vào kế luôn. Lại được làm việc nhà nước, lại trở nên một công-chức. Chàng sung sướng được có nóc nhà riêng, dù là một túp nhà rất xoàng. Không phải mặc áo nhà pha, lại được để tóc và để râu mép. Chàng không quan tâm đến bọn tội nhân, chúng nhìn chàng bằng cặp mắt ghê tởm và khinh khi. Chàng nhìn lại lũ ấy — phường cặn bã của xã-hội — cũng thế. Khi chàng nắm tai xách ở sọt ra cái đầu be bét máu của kẻ bị chém, giơ ra, nói câu thường-lệ : « Nhân danh dân-tộc nước Pháp, đã thi-hành công-lý ! », lúc đó chàng cảm thấy mình thay mặt cho chính-phủ cộng-hòa. Chàng che chở xã-hội, chống lại lũ sát nhân, chàng giữ gìn luật-pháp và trật-tự.

Mỗi lần chém, chàng được thưởng một trăm quan. Tiền ấy gồm với tiền bà chủ ngục mua cá, chàng có thể xa xỉ chút ít và tiêu thừa thãi.

Bây giờ chàng ngồi trên mỏm đá, chìm đắm trong niềm u-tịch buổi chiều, bẵn khoẳn không biết số tiền thưởng ngày mai sẽ tiêu gì. Thỉnh thoảng cần câu mấp máy. Có lúc được cá, kéo cần lên, tháo lưỡi, thay mồi, tay làm, mà óc vẫn liên miên những ý đang nghĩ. Sáu trăm quan ! Món tiền khá lớn. Mua gì bây giờ ? Trong nhà không còn thiếu gì, có trữ đủ các gia-vị ; khoản rượu mạnh thị thừa cho tửu-lực xoàng của mình ; đủ các thứ đồ đi câu cá ; quần áo thì còn tốt chán.

Chàng sẽ để dành món tiền ấy. Từ trước, đã có ít vốn riêng chôn ở gốc cây đu-đủ. Giá Adèle mà biết ông chồng chí-thú để dành tiền ! Chàng cốt nín cười vì ý nghĩ ấy. Hà tiện như mụ thấy thế cũng mát ruột đấy nhỉ !

Chàng dành dụm đợi ngày mãn hạn tù. Đấy mới là lúc khó khăn. Ở nhà pha, tội nhân còn có nhà ở, có miếng ăn. Hết hạn tù, họ bắt buộc phải ở lại xứ mấy năm, họ phải lo lấy tấm thân. Ai nấy đều nhận rằng hình phạt thật mới bắt đầu khi họ được tha. không bỏng tìm công ăn việc làm. Những người cai thầu không dùng đến họ, vì các chức-sự trong ngục cho thuê lũ khổ-sai bằng một giá bất khả cạnh-tranh, Họ ngủ ở phố chợ, lấy đất trời làm màn chiếu. Ví thử được các ông cố trong nhà dòng Độ-thế cho ăn, thì họ hỉ hả lắm ; nhưng đổi được miếng ăn, họ phải làm cật sức, và phải đi lễ nhà thờ nữa. Nhiều lúc họ tái phạm một trọng tội, mục-đích chỉ để vào tù nương-náu qua ngày.

Remire không muốn gặp điều bất trắc. Chàng định để vốn ra buôn bán. Hi vọng được phép dọn ở Cayenne một quán rượu. Có lẽ buổi đầu người ta còn ngần ngại không muốn lai vãng đến nhà một tên đao phủ. Nhưng nếu nhà hàng có rượu ngon, họ còn ngần ngại gì chẳng lui tới luôn. vả lại chàng vốn thực thà và ngăn nắp. Thỉnh thoảng có khách du-lịch tò-mò ghé qua Cayenne : rồi ra, khi trở về nhà, họ sẽ vội vã khoe rằng đã được uống thứ rượu nóng ngon nhất ở Cayenne, mà lại uống ở nhà người đao-phủ, mới khoái chứ !

Nhưng ngày tốt đẹp ấy còn xa lắm.



Ngay bây giờ, muốn thứ gì sao không mua luôn ? Chàng nghĩ nát óc. Không, chàng chẳng cần dùng gì cả. Chàng ngạc nhiên có sự đầy-đủ ấy, đôi mắt xa-xăm không chăm chú vào cái phao nữa. Bể lặng một cách thần tiên, phản chiếu tất cả màu sắc của mặt trời lặn. Trên vòm trời, một ngôi sao cô-độc sáng ngời.

Chàng vụt nảy một cảm giác mới mẻ:

— Ồ ! khi ta không thiếu thốn gì, ấy chính là hạnh-phúc.

Chàng vuốt bộ râu mép tốt tươi. Đôi mắt xanh biếc sáng lên.

— Còn phải nói gì nữa, ta thật sung sướng, ai ngờ đâu...

Điều mới khám phá làm chàng lao-đao, không hết kinh ngạc. Ý tưởng ấy như một ngụy-biện, nhưng luận cho kỹ, thật rất đúng, chắc nịch như một thế cờ.

— Sung sướng ! thử hỏi bao nhiêu người được như mình ? Mà lại ở Saint-Laurent-du-Maroni ! xuốt đời ta, ai ngờ đến chốn này, mới được như vậy !

Mặt trời lặn hẳn. Cá câu được thừa dùng cho bữa tối và bữa sáng hôm sau. Remire kéo cần lên, buộc cá lại rồi trở về. Nhà chàng cách chừng mấy bước. Dóm một tí thì được lửa ngay, chẳng mấy chốc bốn con cá nhỏ dẫy dụa trong chảo. Chàng lựa dùng thứ dầu tốt, dầu ô-liu tuy đắt, nhưng tiền nào của ấy. Bánh mì nhà pha ăn được. Cá chín, chàng bỏ hai mẩu bánh vào rán với chỗ dầu còn lại. Chàng hít mùi thơm tỏa ra. Rồi chàng châm đèn. Đi hái một vài ngọn rau ở vườn, đem rửa, để chộn món xà-lách. Chàng tự phụ không ai chộn khéo hơn mình được. Chàng uống một cốc rượu mạnh và ăn ngon lành lắm. Chàng vứt mấy miếng thừa cho hai con vện nằm dưới chân. Lau chùi các thức xong xuôi — tính ngán nắp, không muốn hôm sau thấy bừa bộn — chàng mới thả chó ra khu rừng dừa. Chàng xách đèn trở về, ngồi trong tấm ghế bành mây. Miệng ngậm điếu xì-gà Hòa-Lan lậu thuế, chàng mở đọc tờ báo do kỳ tầu mới đem đến. No say. khoan khoái, chàng do-dự gì mà không cảm thấy đời dễ chịu, mặc dầu cảnh-huống của mình ? Chàng hãy còn ngạc nhiên vì đã khám phá ra hạnh-phúc. Người ta xuốt đời chỉ theo đõi hạnh-phúc, mà chàng đã gặp hạnh-phúc. Có thể tin thế được không ? Thật nó rành-rành ra đấy : người không thiếu thốn gì là người sung sướng ; chàng muốn gì có ấy, vậy thì chàng là người sung sướng. Một ý nghĩ vụt ra, khiến chàng vui cười :

— Đúng rồi. Vì Adèle mà ta được như thế này !

« Ồ ! cái con mụ Adèle ! Cái con đồ tồi ấy !... »

Chàng nghĩ bụng nên làm một giấc ngủ Để đồng hồ báo thức hồi nửa đêm kém một khắc. Chàng đặt lưng xuống giường, vài phút sau thì ngủ. Một giấc ngủ phẳng lì không mộng-mị.

Tiếng chuông reo đột-ngột đánh thức chàng. Chàng nhớ ngay vì sao phải dậy. Vươn vai, uể oải :

— Hừ ! Đi làm nghề gì cũng có cái khổ.

Chàng chui ra ngoài màn, thắp đèn. Rửa mặt, rửa tay trong nước lạnh. Đêm hôm ẩm ướt, chàng phải nốc một cốc rượu mạnh. Chàng tính phải đem theo một chai rượu con : với người phụ mới, có khi cần đến.

— Nếu hắn hoảng sợ, rồi không biết làm ăn thế nào !

Thật đen đủi mới phải chém sáu người trong lúc này. Giá có một mạng, thì cũng không cần anh phụ ngốc nga ngốc nghếch ấy. Nhưng đằng này còn những năm đứa đứng đợi kia...

Chàng rún vai :

— Chà, thế nào xong thì thôi !

Chàng lấy lược gỡ mớ tóc rối beng, và lấy bàn chải, chải bộ râu mép tốt đẹp. Miệng hút thuốc lá, chàng đi qua vườn, mở cái cổng rào chắc chắn, khóa trái lại.

Đêm không có trăng. Chàng huýt còi gọi chó. Lạ, sao chúng không lại. Chàng huýt lần nữa. Có lẽ chúng mải tranh nhau con chuột mới vồ được. Thật rõ đồ chó có khác. Sẽ cho chúng một trận để lần sau có gọi phải ba chân bốn cẳng lại ngay ! Chàng tiến về phía nhà lao. Dưới khóm dừa, tối đen như mực, chàng tiếc không có lũ chó. Còn độ năm mươi thước thì hết rặng cây. Chàng vững dạ thấy có ánh đèn ở nhà chủ ngục. Chàng mỉm cười, biết rằng có ánh đèn trong lúc này, nghĩa là ông đốc đương đợi giờ chém, không ngủ được. Phần nữa, ông khó chịu lắm vì lũ khổ sai hay cựu khổ sai, những đêm hôm có án chém, chúng lơ lảng và khó chịu. Vả lại trong trường hợp này, chúng có thể làm loạn, nên các người canh gác phải cẩn mật, súng đạn sẵn sàng.

(xem tiếp trang 18)

SOMERSET MAUGHAM

Pull'over - Chandail...

Hãng dệt Phúc-Lai đã có catalogue 1939-1940 các hàng mùa lạnh. Áo len, áo sợi, đủ các kiểu, các lối, các màu. *Các nhà buôn nên viết thơ ngay về lấy mẫu*

PHUC - LAI

87-89, ROUTE DE HUẾ

HANOI



Kiềm duyệt bỏ

MỘT THỨ TIẾNG CHỈ CÓ HAI NGƯỜI NÓI

GIÁO SƯ H. V. Badicy dạy trường cao đẳng Cambridge, vừa mới đăng trong tạp chí của nhà trường rằng đã năm năm nay ông theo đuổi công việc làm một quyển tự vị và một quyển mẹo tiếng Kothan và chỉ nay mai ông có thể xuất bản những những sách đáng chú ý ấy được. Thứ tiếng ấy trước kia là một thổ ngữ rất thông dụng ở miền Tây-tạng, nay còn sót lại một nền văn chương khá hay, nhưng dân tộc nói tiếng ấy tiêu diệt hết đã nghìn năm nay. Ngày nay chỉ còn vài nhà chuyên môn biết rằng còn có thứ tiếng Kothan mà khắp hoàn cầu chỉ có hai người nói được : Giáo sư Badicy và một người Nhật đồng nghiệp của ông ở trường cao-đẳng Tokio.

Điều đáng chú ý là hai nhà thông thái Anh và Nhật, khi gặp nhau, cách vài năm nay, chỉ có thể nói chuyện bằng tiếng Kothan, vì ông nọ không biết tiếng nói ông kia. Nhưng chính chỗ đó đã khiến hai người bất bình với nhau, vì có một sự phản đối lớn chia rẽ hai bên về vấn đề chia một tiếng động từ của tiếng Kothan. Sự cãi cọ trở nên kịch liệt và hai nhà thông thái bỏ nhau, giận sôi lên, đến nỗi từ đấy hai ông không nói chuyện với nhau nữa. . .

(Messidor) — M.

M. dịch

NGÀY NAY NÓI

Ya-Tsui, Yunnanfou. 1.) — Nếu ta lấy c một nhà tử tế mà hôm động phòng ta thấ không còn tân : mà người con gái ấy l đánh lừa người chồng bằng các cách đ trá : ta nên xử trí thế nào ?

— Trước hết, không thể bằng và cớ gì mà có thể quả quyết người co gái còn tân hay không được. Nhữn chứng cớ mà người ta vẫn nhắc đ không phải là những chứng cớ xác thự và chắc chắn. Nhưng ví dụ ta có bi chắc rằng người con gái đã mất tâ chăng nữa, cái phương pháp xử sự lị sự nhất chẳng phải là cứ yên lặng n không biết sao ? Người con gái sẽ cả lòng tốt của ta mà đem lòng yêu m kính phục mình. Hạnh phúc đâu phải ở một cái màng vẫn còn hay đ mất ?

Yu-Tsui, Yunnanfou. 2.) — Con gái n con gái, đến tuổi nào nên lấy vợ, lấy chồng nếu quá sớm thì có hại gì không ?

— Lấy vợ hay lấy chồng sớm qu đều có hại, vì lúc đó tinh thần và thể chất chưa đến cái độ nẩy nở và phát triển đầy đủ. Con gái 16 tuổi, con trai 18 tuổi trở đi mới nên thành gia thất là phải. Cố nhiên là muộn hơn thế cũng chẳng sao.

T. S. V. B, Hadong. — Tôi gửi một người đã hai năm. Chưa từng lỗ tình những khi gặp mặt, tôi đã viết nhiều thư,người ấy chỉ nhận mà không trả lời.

Nay chẳng may người nhà tôi có chuyện bất bình (vì sự buôn bán) với người ta. Một hôm tôi gửi thư đến thì mấy hôm sau tô nhận được thư gửi trả lại. (Phong bì đ tên tôi lúc giở ra thì lại là thư tôi đã gửi đi). Vậy cách xử trí thế nào.

— Còn xử trí thế nào nữa ? Chỉ có thôi đi là hơn cả. Ông cũng là một người bền trí lạ : người ta nhận hai nhiêu thư của ông không trả lời, mà ông vẫn cứ đeo đuổi mãi. Ông chưa hiểu rằng người ta không bằng lòng ư ?

M. Van-Chi, Nhatrang. — 1.) Theo lệ nhà giây-thép gửi các giấy về bài đăng báo, phải dán bao nhiêu tem, từ 20 đến 100 grammes.

— Những bài gửi đăng báo để ng chỉ phải dán tem 01.03.

2.) Muốn mua các sách về Sciences occultes như Chiromancie, Graphologie. ở Hanoi có hàng sách nào bán sách loại ấy ?

— Những sách đó ở các hiệu sách Taupin, I D E O đều có bán. Ông cứ viết thư hỏi.

Pham-xuân-Hưu, Saigon. — 1.) Vì sự cần nhai, người con một có nên để mẹ góa ở nhà mà đi xa không ? Như vậy có mang tiếng là một người con bất hiếu không ?

Voronoff

Bác sĩ Voronoff phát minh sự tiếp hạch loại khỉ cho người để làm cho các cụ già hóa trẻ.

Thuốc **SÂM NHUNG BỔ THẬ**

của PHỤC ĐÁNG DƯỢC HÀNG không *lại, nhưng có thể thêm tuổi cho các cụ*

NÓI CHUYỆN

— Sao lại có cái quan niệm bất hiếu một cách kỳ quặc như thế? Sự bất hiếu chính là khi người con không chịu kiếm ăn để nuôi mẹ. Còn vì bắt buộc mà phải đi xa thì có gì là bất hiếu?

2.) Hai vợ chồng không hiểu nhau, không hợp nhau, có nên ở chung với nhau không? Và phải làm cách nào?

— Hai vợ chồng không hợp tính nhau, có thể theo cách ở riêng, thỉnh thoảng mới gặp nhau thôi. Nhưng nếu thế mà vẫn không xong thì chỉ còn có một cách là ly dị.

3.) Có nên nói cho người con gái hãy còn ngây thơ biết là mình yêu họ không? Nên tỏ ra tình yêu theo tình bằng hữu, tình anh em, hay bằng tình yêu trai gái?

— 3.) Ngây thơ đây nghĩa là gì? Là còn ít tuổi, hay nói về tính tình? Có thể tỏ tình yêu lắm, nếu yêu người ta. Nhưng ông yêu người ta theo tình trai gái thì cứ việc tỏ thẳng như thế, có sao lại tìm cách giả dối che đậy bằng một thứ tình khác?

Nao-Nish, Laos. — Muốn thành một văn sĩ phải có những điều kiện gì. (Học lực phải đến trình độ nào? Cần phải có những đức tính gì?) Có thể bằng cách luyện tập trở nên văn sĩ hay thi sĩ được không? Học trò khi còn đi học có nên viết văn hay làm thơ không? Sự ấy có ích hay có hại đến sự tiến tới của học văn?

— Muốn thành một thi sĩ, trước hết phải là một... thi sĩ đã. Nghĩa là phải có những tài năng mà trời đã phú cho, chứ không thể học thành thi sĩ như ta học đi làm thầy phán được. Nếu xét mình không có những tài năng tự nhiên ấy, thì nên thôi làm thơ đi, vì đó không phải là một sự hèn kém gì. Người thợ mộc giỏi cũng giá trị ngang như nhà thi sĩ hay. Còn là học trò thì chỉ nên nghĩ đến một việc: là học. Chớ có mơ màng tưởng mình là thi sĩ mà có hại.

Câu hỏi sau: Đã trả lời một câu tương tự.

Thanh-Toàn, Huế. — Những cách thức cần thiết: (tuổi, cao, to, đơn từ) để đi lính thủy Đông-dương hay Pháp.

— Ông nên viết thư hỏi ở sở mộ lính thủy, chứ ở đây không phải là một cái lầu chiếu bay lâu buồn như ông tưởng.

Thanh-Toàn, Huế. — Hội viên Ánh Sáng ở Huế hay ở một tỉnh xa Hanoi phải làm gì? Dẫn đá, Ánh Sáng có thể thành lập ở Huế được không?

(Xem tiếp trang 14)

Làm cách nào để biết một người có thể tắm ánh nắng mặt giời?

NGƯỜI ta lấy nhiệt độ trước khi « tắm mặt giời »; rồi lại lấy nhiệt độ ngay sau khi phơi ra nắng; nhiệt độ không được tăng lên quá sáu phần mười một độ. Người ta lại lấy nhiệt độ sau khi tắm mát giời hai giờ đồng hồ. Nhiệt độ khi ấy lại phải trở lại như thường.

Những ai thấy nhiệt độ tăng lên quá sáu phần mười một độ sau khi tắm mặt giời, và không thấy trở lại như thường sau hai giờ thì nên bỏ ngay tức khắc, chớ tắm nắng nữa.

(D. I.)

●

Ai đã phát minh ra tơ nhân tạo?

NGƯỜI phát minh ra tơ nhân tạo là một nhà hóa học và bác vật học Pháp là Chardonnet (vì lẽ ấy trước kia người ta gọi thứ tơ này là Chardonne) Việc phát minh chia ra làm nhiều độ: 1· nghiền cứu chất bột cây có thể kéo thành sợi; 2· sản ra nhiều chất bột cây ấy để dùng trong kỹ nghệ; 3· sáng chế ra một cách kéo chất bột cây thành sợi (hòa chất bột cây vào rượu và một thứ toan); 4· bện và quấn những sợi trước khi lấy chất toan. Nhà phát minh đã phải lĩnh chạc bốn mươi cái bằng liên tiếp nhau trước khi thành công.

(D. I.)

●

Cái nhà chọc trời thứ nhất ở Mỹ xây từ bao giờ?

NGÔI nhà chọc trời thứ nhất của Mỹ xây năm 1884 ở thành phố Chicago.

Đó là một việc đáng ghi vào lịch sử. Nhà ấy chỉ có mười hai tầng, nhưng người ta coi cái công trình ấy như một sự táo bạo vô cùng về thời đại ấy. Ngoài ra người ta còn ngờ vực sự chắc chắn của công tác ấy nên công chúng hết sức tránh lảng vảng quanh ngôi nhà đồ sộ ấy.

(D. I.)

●

Kiểm duyệt bỏ

●

Thư viện của Đức không tăng lên nữa

TRONG cả thế kỷ XIX, Đức thực là một « nước thư viện ».

Năm 1930, ở Đức có trên năm trăm thư viện lớn, thì trong số ấy, trăm thư viện có trên mười vạn cuốn, bốn mươi thư viện có trên hai mươi vạn và mười lăm có trên năm mươi vạn...

Thế mà sau một cuộc tra cứu vào đầu năm 1938 thì người ta nhận ra rằng, thư viện của Đức nếu không giảm thì cũng không tăng và số những sách xuất bản ở Đức mỗi ngày một sút kém...

(A. Vermot)

●

LƯỢM LẶT

Kiểm duyệt bỏ

Phải đứng để cầm lái thứ ô-tô mới của Nhật

NGƯỜI Nhật muốn chinh phục hoàn cầu. Và họ nhất định sửa soạn để tiến hành công cuộc ấy.

Bắt đầu, họ muốn nhón lên, muốn trở nên những người to lớn hơn.

Các nhà thông thái Nhật, đã nghiên cứu vấn đề ấy, nói rằng người Nhật vốn bé nhỏ, tại vì họ hay ngồi nhiều quá: chân, vì luôn luôn yên lặng nên không hòa nhịp với sự nẩy nở của các phần thân thể khác.

Vậy họ phải đứng lâu hơn lên.

Theo cái mục đích ấy, nhiều xưởng lớn đóng ô-tô Nhật mới bắt đầu nghiên cứu những xe phải đứng để cầm lái, mở máy và hãm máy đều phải làm bằng tay...

Ta hãy chờ xem người Nhật có lớn lên không...

(A. Vermot)

●



— Cái quần này bác may ngắn quá?

— Không ngắn đâu ạ! chân ông dài quá thì đúng hơn.

Người cao lớn

NGƯỜI ta vẫn luôn luôn nói đến những người cao lớn, những người tầm vóc quá thường mà phần nhiều người ta hay thấy ở đám võ sĩ, đô vật...

Tuy thế những người ấy còn là bé nhỏ nếu đem so với Charlemagne mà cứ theo sử chép lại thì cao tới gần 2 thước 45.

Thế mà chính Charlemagne cũng chỉ là một đứa trẻ nhỏ đứng cạnh người mà người ta không rõ tên nhưng còn bộ xương, cao 2 thước 60, hiện để ở trường trung học Trinité ở Dublin (Irlande); và đứng cạnh John Middleton sinh ở Hale, thuộc tỉnh Lancashire (Anh) cao 2 thước 77 và bàn tay dài 45 phân.

Những người ấy lại chỉ là những người lùn nếu so với một người khổng lồ kia ở những cuộc hội chợ về thế kỷ XIII; người khổng lồ ấy cao chừng 5 thước 40. Nhưng đó có lẽ chỉ là một câu chuyện huyễn hoặc.

(A. Vermot)

●

Những cách viết khác nhau

NGƯỜI Hi-lạp cổ, sau khi viết một giòng từ phải sang trái, viết giòng thứ hai từ trái sang phải, và cứ viết theo cách đó cho hết trang, không ngắt giòng. Về sau người Hi-lạp chỉ viết từ trái sang phải mà thôi.

Người Tàu và người Nhật viết từ trên xuống dưới, nhưng người Tàu viết từ phải sang trái, còn người Nhật viết từ trái sang phải. Người Mê-tây-cơ viết từ dưới lên trên. Những thứ tiếng Hébreu, Chaldéen, Samaritain, Syrien, Thổ, Ba-tư, Ả rập, Tartare viết từ phải sang trái, còn những tiếng La-tinh, Arménien, Ethiopien, Georgien, Servien, Slavon và tất cả các thứ tiếng khác ở Âu châu đều viết từ trái sang phải.

(A. Vermot) — M.

off thứ hai

làm

THẬN TINH hiệu « MẸ CON »

không dám chắc rằng sẽ làm cho các cụ trẻ
cụ, mà lại bình phục sức lực lúc thanh xuân.

Những người đau mới mạnh xin hãy dùng nó sẽ mau lại sức
Những bạn thanh niên dùng vào thêm sự tráng kiện, và rất loại
lòng trong những cuộc giao hoan.

Bảo đảm trừ tuyệt những bệnh như: di-tinh, mộng-tinh, mất hoa, tai ù, ban đêm nay tiểu tiện v. v...

Phục-Đáng Dược-Hàng *130, Rue de Paris — Cholon*

CABINET D'ARCHITECTE
NGUYỄN-CAO-LUYỆN
HOANG-NHƯ-TIẾP
Architectes diplômés P.L.G.I.
Angle Rues Richaud et
Borgnis Desbordes — Hanoi
TÉL. 679



LÀM TIỀN

PHÓNG SỰ NGẮN của TRỌNG-LANG

(Tiếp theo)

Mẹ chết... hai lần.

TÔI đã không mất gì mấy mà được đi sâu vào đời tư của H.

Nhưng, dù sao, câu chuyện cũng phải quanh bàn đèn. Thuốc phiện đã trả lại cho Đ. tinh vui vẻ, vừa hóm-hỉnh vừa « mất dạy » của hắn.

Giữa vài chục điếu thuốc, Đ. kể lại cho tôi nghe :

— Trời sinh ra H, có lẽ chỉ để cho hắn làm tiền, trong lúc túng bấn, cũng như trong lúc đã no thân, ấm cật. Trời đã sinh H. ớ rằn, thế nào lại nặn thêm ngay được tôi nữa.

Đ. chép miệng, nói đùa mà như nói thật :

— Chúng tôi có đại tài làm tiền và công danh kể cũng đã cỡ lắm mà cũng chỉ đến một chữ « lại » mà thôi ! Nghĩa là chỉ làm đến ông ký...

Đ. bỗng đổi giọng :

« Lúc đó, tôi tạm về hưu ít bữa, vì tội ngủ gật trong buồng ông chủ. Còn anh H. vẫn tại chức ký như thường.

« Đời ông ký này có lẽ có một không hai : lương, ông vẫn lĩnh để tiêu một mình. Ăn quà, thì ông ăn chịu cả đời. Cơm và nhà ở, đã có bố và vợ. Đi làm đã có xe đạp của anh em bạn cho mượn ký đến lúc gẫy cả hai bánh hay là tự nhiên biến mất thì thôi.

« Trừ khi ông ký ấy đi làm, còn thì làm việc gì cũng có tôi bên cạnh.

« Thế rồi, một hôm, không hiểu làm sao mà cả hai thằng cùng trần không còn một trinh mẹ nào ! « Một » tiêu quá đi mất ! Mà chẳng lẽ lại đem bàn nốt bộ áo mặc đi.

« Tôi ra công nghĩ, nghĩ lung lắm. Được ngay một mẹo làm tiền đến quỷ thần cũng không biết được.

« Tôi làm một cái đơn vắc lên sở của H. xin phép cho hắn nghỉ ba hôm. Trong đơn kể rằng vì mẹ H. mới bị bạo bệnh mà qua đời, nghĩa là bệnh lao, một bệnh hay lây lắm.

« Trong khi ấy, ở nhà H. thiết lập linh sàng, hương đăng, hoa quả tưng bừng. Rồi cả hai thằng đều khăn ngang, áo sô, mù-soa bịt miệng, « cầm » như bà « via » chết thật. Kỳ tình bà cụ nghoẻo đã tám mươi đời triều rồi. . . »

Tôi hỏi Đ :

— Đã không tiền, thì khăn áo ở đâu ra ?

Đ phì cười :

— Thì đi mượn tất cả của ông anh vợ H. Bố vợ H. chết, vừa dỗ đầu xong. . .

Đ. hút thông hai điếu rồi ngồi phắt dạy. Giọng nói càng vui vẻ hơn :

— Thế rồi, nghe chưa ? Thánh cũng phải chết ! Các bố ký lớn, ký bé cùng sở với H., nghe tin « đau đớn », anh nào anh nấy lại phúng thật sớm. Lễ quấy lễ quá rồi đi ra ngay. Có thằng hình như nhịn cả thở nữa. Họ vội vàng, lật đật như ma vật ông vải. Không có một anh nào dám nói một câu dài dài, hay uống một hụm nước. Vì sao ? Vì có vi-trùng lao, biết chưa ?

« Có lúc đang lễ đáp, tôi phải cắn răng cho khỏi phì cười, vì nghĩ đến rằng tự nhiên mình lại là em nuôi một ông ký, tự nhiên lại có anh phụng phịu, buồn ủ buồn ê đến lễ một đống chăn chiếu.

« Có anh lại rưng rưng nước mắt nữa, mới láo chứ !

« Xong xuôi đâu đấy, đóng cửa lại, kiểm đồ phúng : chỉ có một ít rượu, còn thì toàn tiền mặt. Tại sao lại tiền mặt ? Vì lúc đi xin phép, tôi đã tìm được một ông ký ngớ ngẩn nhất, để rỉ tai mấy câu này rồi : « Nhà nghèo, các quan có thương xin cứ phúng bằng tiền. »

« Cả rượu lẫn tiền, có linh bốn chục. Kể khá lắm đấy chứ ?

Tôi ngắt lời :

— Tiền ấy đã để làm gì ?

Đ. giả vờ nghiêm nghị :

— Để giết mấy con cô đầu đang ôm tương-tư chúng tôi dưới K. T. chứ còn để làm gì nữa ?

Đ. còn kể cho tôi nghe nhiều chuyện. Tôi chỉ ghi lấy những thủ đoạn đáng ghi, trong đời phóng-đãng của H.

◆

« Choléra ! »

Vẫn Đ. kể :

— Cái liều lĩnh của H. thật tôi xin chịu, tôi, một thằng liều nhất nhì thế giới. Một lần, hắn đã để tôi một ly ông cụ nữa thì tiêu danh-dự ở nhà cô đầu, nếu tôi không phải là một thằng túc kế đa mưu.

— Tối ấy, nghe chửa ? Buồn lắm. Cả bọn có bốn thằng thì buồn đều cả. Biết thóp H. đã ngừng lại hay ưa phỉnh, lại hay vậy, tôi thuốc cho cụ cậu một trận, rồi gạ cho anh em đi hát một trầu thật to, mà phải hát tại một nhà nào chưa quen bao giờ. Có thế mới tiêu hết được cái.., « sự buồn » của anh em.

« H. bắt tôi mửa mật chạy tiền xe. Đến một nhà, trời xui đất khiến làm sao, lại là nhà một con mẹ người thì to, mặt thì quắt, mắt thì chẳng thấy đâu cả. Trông mà rợn cả người, như thần nanh đỏ mỏ. Nhưng được cái con em nó có vài cái tranh cốm cũng sạch nước cản.

« Con mụ trông nanh ác thế, mà thiệp ra phết ạ. Chả thế mà H. kêu chỉ còn có giấy một trăm, nó thả ngay ra một đống cho mượn để ngả bàn đèn.

« Riêng có bí-nhân thì hót nó là me và nửa đùa nửa thật, gọi luôn hàng nem vào, vay me đồng bạc ăn chơi. Me cho vay ngay. Chẳng đùa gì cả, bốn thằng húc đầu vào sơi một hồi mất kém hai xu đầy tám bào.

« Rồi bia, rồi nước tranh. Rồi hoa quả, trống phách rầm rĩ.

« Đang lúc mình bí-hửng đóng vai con rể nuôi của mẹ, thì H. kéo tôi vào nhà trong :

« Đ ạ ! Mày cứ bình tâm ở đây nhé. Tao trần chỉ có hơn đồng bạc. Để tao xuống bè giấy hóa một lúc, kiếm trầu hát vậy. Tao vừa ăn nem, nhá phải viên cứt rán, triệu trứng hay lắm. Đêm nay, thề nào cũng đại thắng, chúng mày đừng hãi gì cả nhé ?...

« Nó nhé cho một hồi ; mình tưởng... chết đuối ngay trong mồ hôi trán, mồ hôi lưng được !

« Rồi H. ra đi, bảo là lên phố đổi giấy lớn, lại chẳng thêm của me năm hào xe nữa.

« Nó đi xuốt đêm ấy. Cho đến lúc họ rao bánh tây nóng, là lúc tôi bắt đầu lo đến đi dải ra máu được ! Tôi tuy vậy mà cũng rát lắm ạ.

« Tôi thuê xe giờ, nhất định đi tìm H.. Đến bấy giờ sáng, « cưỡi hổ » giờ về không đành, lại vay thêm me bốn hào nữa. »

Chỗ này, tôi bỏi Đ. về nghĩa câu « cưỡi hổ ».

Đ giảng :

Quần áo dệt CéCé có đủ các hạng

Chemisette — Maillot de bain — Pull'over.
Gilet croisé — Gilet dame — Blouson.
Veston — Slip — Mi-bas sport — Bas
Scout — Chandail — Combinaison enfant.

Mua buôn, xin hỏi hãng dệt

Cu Chung
100, Rue du Coton
HANOI

— Cưỡi hổ tức là đi xe không tiền, xuống không có tiền trả cũng chết, cứ ngồi ỳ trên xe, cũng chết. Như ngồi trên đầu hổ vậy...

Rồi lại nói tiếp :

— Nhưng vẫn làm mặt cứng. Trả tiền xe xong, khoe lớn lên rằng H. đang sóc cái trên thuyền, tiền được từ tối kể có bạc ngàn. Và gọi me bảo cho rọn cơm ăn. Trong khi đợi bữa tiệc cơm. tôi bảo nhỏ một thằng trong bọn đi mua cho một liều thuốc tẩy muối.

« Bữa cơm đó, sang lắm, nhưng chỉ có hai thằng kia là ăn như lợn ngốn khoai. Tôi không hề đụng một miếng. Vì, tôi đã nốc cạn và nốc trộm hết gói thuốc tẩy rồi.

« Tôi đã có cách, sau khi bị H. bỏ rơi một cách khốn nạn, sau khi đã thành « người cầu vồng » rồi. Người cầu vồng là thế này : nó lo quá, nên mặt nó biến màu luôn luôn, như màu xanh, đỏ, trắng, vàng của cái cầu vồng. Có khi « đen kịt » nữa !

« Gần chiều mất rồi. Tôi đã vờ sai hai thằng bạn đi mỗi thằng một việc, cho chúng nó về trước.

« Chỉ còn một mình tôi, với trăm mối tơ vò, với liều thuốc tẩy trong bụng, đã ngấm lắm rồi.

« Thoạt đầu tôi đã muốn bắt trước một thằng quen trong trường hợp này : nó cũng đi hát, cũng bị bỏ rơi thành cầu vồng như tôi. Nhưng nó hơn tôi chỗ này : nó vốn có tiếng là du côn, chơi dạo như không. Cho nên nó nằm luôn ở nhà hát ba ngày ba đêm, đêm gào rượu thịt, ngày gào rượu thịt, lúc ăn uống, cắm phập con dao sáng quắc xuống giường, rung đùi ngâm nghĩa như không. Cho đến lúc nhà chủ phải nói khó, nó mới ra về cho.

«Tôi thì không thế được. Bộ tôi thì đến một con tranh cốm trong nhà ấy nó cũng vật ngã được. Vả lại, eo ôi ! con mụ chủ nó ghê gớm lắm kia !

«Trèo vào nó thì chẳng những nó đã phải chết, nó còn còng lại mà xách cổ lên đồn nữa.

« Tôi vụt nghĩ ra liều thuốc tẩy. »

Đ. nghỉ hơi để uống nước. Câu chuyện kể tiếp vẫn bằng một giọng đều đều : « Thuốc ngấm rồi. Tôi bắt đầu đi sáu, làm bộ chạy không kịp, đến nỗi bậy bạ cả ra sân. Rồi tôi bò lê ra giữa nhà mà kêu đau bụng, kêu khát nước, kêu ăn rau sống của me mà đến nỗi *choléra* rồi.

Cái « sự » sợ của một lũ đàn bà ấy đến cực điểm. Nó cho tôi uống dầu Nhị-thiên. Tôi chỉ uống nước. Hơi dìu dịu, được một lát. Tôi lại đi ra ngoài. Lần này, tôi bày luôn ra giữa nhà. Rồi tôi làm bộ co quắp người lại, chực ngược mắt lên, rên ầm rên ĩ. Tôi giả vờ lả đi, và cố gượng xin me cho người về nhà quê báo thầy bu tôi lên và đi mời đốc tờ cho tôi. Kẻo tôi thấy cái chết lên đến ngực mất rồi !

—Chết chưa ! *Choléra* mà để nhà nước biết, thì còn gì là cái tủ trẻ, sà-loong, gối thêu nhà này nữa. Gọi là nó thì đốt hết. Anh quan-viên nào mà còn dám mò vào đây nữa... »

Đ. cười chúm chím :

—Kết cục : me thuê một cái xe ngoại, rúi vào tay tôi hai đồng bạc, rồi bảo thằng xe muốn kéo tôi đi đâu thì đi. Quý hồ tôi ra đến cửa là được rồi.



« Tôi tính lại : lãi hai bữa, tiệc và cơm, và tiền mặt bốn đồng chín. »

●

Đ. bỗng thở dài. Cái mặt bỉ hửng như hề lúc nãy, nay đổi thành mặt một kép thương, mặt một anh già mà đóng vai trẻ quá, hay là trai lại. Trông Đ. thiểu não quá. Nhất là lúc hắn nói mấy lời này, để kết cấu câu chuyện về ông ký H. :

—H. hai lần thụt két. Và một lần ở tù. Tôi thì hai lần phải đuổi, chỉ vì ngủ gật. Tôi cũng muốn được ở tù như H vì ít ra trước khi đi tù, cũng đã tiêu bạc vạn. Nhưng hai lần, tôi đã làm ký ở những chỗ toàn những giấy má là giấy má. Đến phát chán mà phải ngủ gật...

Trước mặt chúng tôi, một người vẫn ngồi gãi, ủ rũ như ngọn đèn dầu lạc bên cạnh hắn. Nhưng hắn vẫn để ý nghe. Hắn nói trõ sang bằng một giọng buồn ngủ :

— Đây dễ không phải là không biết làm tiền ? Cũng bịch-quy, săm-banh hàng thùng, bông giả hàng tập một. Chủ nó biết mà chẳng tù gì cả !...

Chúng tôi ngảnh cả sang. Thấy hắn cười, như một người cười trong giấc ngủ say :

— Chẳng tù gì cả ! Vì chủ nó có cách khác : Nó trói đẳng này lại, mỗi ngày nện cho một trận. Nện xong, bắt làm việc không lương, để bù vào cái số tiền hàng mà đẳng này đã « mưa » (ăn cắp) của nó. Kể lão H. còn sướng hơn đẳng này nhiều...

(Còn nữa)

Trọng Lang

DIARRHEOL

Chuyên trị bệnh đi rửa, đi tả
Thuốc viên cho người nhớn 0p.40
Thuốc nước cho trẻ con 0p.40

GASTROGYL

Thuốc đau dạ dầy
Chuyên trị bệnh đau bụng, ợ chua, đầy hơi, ăn không tiêu.
Một lọ 0p.40

Có bán tại PHARMACIE DU BON SECOURS
Mme NGUYỄN ĐÌNH HOÀNG
52, Bd. ĐỒNG-KHÁNH, HANOI — Tél. 454

Docteur
ĐẶNG VŨ HỶ
Ancien Interne de l'Hôpital Saint Lazare de Paris
Spécialiste des maladies vénériennes et cutanées

CHUYÊN MÔN VỀ :
Bệnh hoa liễu,
Bệnh đàn bà,
Sửa trị sắc đẹp

KHÁM BỆNH
Sáng 8 giờ đến 12 giờ
Chiều 3 giờ 30 đến 7 giờ
Chủ nhật mở cửa cả buổi sáng

CHỖ Ở và PHÒNG KHÁM BỆNH
16 et 18 Rue Richaud, Hanoi
(đầu phố Hội Vũ)
Tél. 242

MUỐN ĐẸP
các bà, các cô
chỉ nên dùng
SỮA, KEM,
PHẤN, SÁP

INNOXA
CỦA CÁC BÁC-SĨ CHUYÊN-MÔN CHẾ RA

BÁN TẠI
các hiệu bào chế Tây, các cửa hàng to hoặc tại ĐẠI LÝ
35 RUE RICHAUD
HANOI

Blouson
ARISTO !!

MUA
PULL'OVER, BLOUSON..
marque
ARISTO
của hãng NAM HAI chế tạo thì chắc chắn là được của tốt.

Nhiều kiểu rất mốt.
Không nên ngần ngại.

NAM - HAI
BONNETERIE
45, Rue du Lac — Hanoi
Trước đền Ngọc-Sơn



Của Nguyễn văn Quế.

Mua vui

Con Lý Toét mua vại về cho bố vật úp xuống dưới đất.

Lý Toét trông thấy gắt : « Trời ơi ! Tao bảo mày mua vại có miệng sao mày mua cái này hở ?... »

Con Lý Toét. — Thưa thầy...

Lý Toét gắt : « Thầy, thầy cái gì, (ra lật ngửa cái vại), thế này thì mày giết tao thôi, mua vại gì lại không có miệng, dưới lại không có chân thì đựng thế nào, mày vất tiền của tao đi mất thôi !... »

Con Lý Toét : — !...

◆

Quá tội

Lý Toét đi tầu từ Ngã Tư Sở ra nhà người quen ở Giám. Người rơ-sơ-vơ bán cho Lý Toét cái vé 3 xu. Lý Toét trả 2 xu thôi nói :

« — Tôi ra đến bờ hồ có 3 xu, chứ đến Giám thì 2 xu thôi ».

Người bán vé nói : « Không được, cụ đi từ đây đến Thái Hà ấp hay bờ hồ cũng mất 3 xu, bằng lòng thì đi, không nói cụ xuống, không mặc cả ».

Lý Toét trả nhời : « Đã thế được, ta ra bờ hồ, rồi đi bộ xuống Giám cho bõ 3 xu của ta vậy.

◆

Sống lâu

Người bán ngựa : « Tôi cam đoan với ngài rằng con ngựa này có thể sống lâu được 15 năm, nếu không phải thế, tôi xin giả lại ngài tiền. »

Khách hàng bằng lòng mua, đem về nuôi, coi sóc cẩn thận lắm. Không ngờ hôm sau ra chuồng xem thì con ngựa ấy đã chết rồi. Người mua hốt hoảng đi tìm người kia để đòi lại tiền.

Người bán ngựa trả nhời : « Ngày hôm qua là ngày sống cuối cùng của con ngựa ấy sau 15 năm đã ở với tôi rồi ! »

◆

Của T.H.

Không công bằng

Một tối mẹ giục con giai lên bảy tuổi đi ngủ. Cậu trả nhời :

«Thật là không công bằng tẹo nào. Tối đến thì mẹ bảo con «còn bé phải ngủ sớm mà sáng nào mẹ cũng bảo con «đã nhớn xác thế rồi mà còn ngủ trưa.»

◆

Hớ

MẸ BẢO CON — *Con ạ, mẹ chỉ mong cậu ở nhà một tối để xem lúc cậu đi vắng con nghịch ngợm thế nào !*

◆

Chờ lâu

KHÁCH NỢ — *Bảo người vay nợ : — Ông chủ tôi bảo chỉ khi nào lấy được tiền thì rồi mới được về.*

CHỦ NỢ — *(vừa cười vừa lầm nhầm).— Hừ, thế thì không biết lúc ông đã râu bạc phơ ra cả thì chủ ông còn nhận được không ?*

◆

Của Nguyễn tư Kha.

Chiêu hàng

Đây là biển chiêu hàng của một nhà vẽ truyền thần :

Vẽ giống hẳn	*3p 00*
Vẽ hơi giống	*2p.00*

◆

Ái tình

MỢ. — *Có phải cậu lấy em là vì em có nhiều tiền không, phải không cậu ?*

CẬU. — *Không phải đâu mợ ạ ! Vì tại tôi không có tiền đấy, mợ hiểu chưa ?*

MỢ. — *!! . . .*

◆

Trước giờ khai diễn

Một kép hát trông xuống chỗ ngồi của khán giả, thấy vắng quá, bèn bảo ông chủ :

— Chỉ có hai mươi người xem thôi, hay là ta giả lại tiền họ vậy !

Ông chủ lắc đầu trả nhời :

— Không được đâu...

Kép hát ngạc nhiên hỏi :

— Tại làm sao, ta có quyền giả lại tiền lắm chứ.

Ông chủ đáp :

— Nhưng, hai mươi người ấy toàn là người mà tôi mời đến cả đấy mà !..

◆

Của Bé văn Trương. Huế.

Dọn nhà

Xã Xệ gặp Lý Toét chạy hớt ha hớt hải bèn đón lại hỏi :

—Này bác Lý, chạy đi đâu mà vội thế ?

L. T. — *Thôi ngay to rồi ! Thậm cấp chí ngay.*

X. X. — *Gì vậy.*

L.T. —*Bác không biết à ! Sáng nay tôi dọn nhà. Lúc ra về, vợ tôi nằm ngủ trên gác mà tôi quên mất... không biết bây giờ còn không ? Thôi chào bác.*

◆

Mặt trời đi chơi

LÝ TOÉT về nhí nhảnh bảo vợ :

— *Á tôi biết rồi mình ạ !*

VỢ. — *Biết gì ?*

L. T. — *Té ra mặt trăng mượn ánh sáng mặt trời mà rọi xuống cho ta.*

VỢ. — *Thế sao có đêm trăng mọc chậm vậy ?*

L. T. (*ngẫm nghĩ*)—*À, có lẽ lúc ấy mặt trời đi chơi mát khỏi nên mặt trăng phải đợi.*

« Ngày Nay » nói chuyện

(*Tiếp theo trang 11*)

— Phải hành động theo chủ nghĩa của Anh Sáng, nghĩa là truyền bá những tư tưởng về cách sống mới, sáng sủa và sạch sẽ. Ở đâu cũng được, nếu có nhiều người tận tâm là hội A. S. đều có thể thành lập được.

Phan-my-Nhut, Saigon. — 1.) Muốn giỏi quốc văn cần phải giỏi chữ nho hay không? Nếu cần thì chắc phần nhiều văn sĩ đều thông chữ nho.

— Chữ nho với chữ ta vốn có liên lạc quan hệ mật thiết với nhau. Nếu biết chữ nho thì viết quốc văn không nhầm, biết cội rễ của nhiều chữ. Còn viết giỏi (hay) — theo nghĩa văn chương — thì lại khác. Phải có tài riêng. Nhiều nhà văn biết rất ít chữ nho mà viết lại hay, trái lại có người biết chữ nho nhiều viết văn quốc ngữ rất xoàng.

2.) Người thanh niên thời đại này — thanh niên Việt-nam — nên xoay chí hướng về mặt nào ? Có phải về mặt kinh tế hơn là về mặt văn chương không ?

— Bất kỳ thời đại nào, cũng chỉ nên xoay chí hướng theo ý thích và năng lực của mình. Nếu đi buôn giỏi thì tập làm văn làm gì ?

3.) Phụ huynh học sinh ở Nam-kỳ hay tin rằng Hội thành hay dắt học sinh vào đường trụy lạc. Ý kiến của người phụ huynh và bậc mô phạm ngoài ấy có trọng lượng như thế không ? Có thể nào lấy kinh nghiệm riêng để chỉ ra một trường tư đáng tin cậy không ?

— Câu hỏi này rất quan hệ nên chúng tôi trả lời tường tận. Trước hết trường tư nào cũng thế, sự dạy học gần ngang nhau. Nhưng các trường đó chỉ có dạy học thôi, chứ không trông nom đến hạnh kiểm của học sinh ở ngoài. Phần nhiều các học sinh trong Nam ra học hay chơi bời là vì nhiều lẽ : 1.) có nhiều tiền để ăn chơi. 2.) Không có ai trông nom coi quản, thường ở chung chạ nhau toàn bọn trẻ cả. Tôi thấy có nhiều học sinh chẳng học gì cả, chỉ vờ vĩnh giấy má để lừa dối cha mẹ. Muốn tránh những sự đó, tưởng chỉ nên cho đi xa học những học sinh đã lớn tuổi, đủ kinh nghiệm để biết giữ mình. Nhưng cốt nhất là đừng gửi cho họ nhiều tiền quá. Sự nhiều tiền chính là nguyên nhân của những sự trụy lạc đáng phàn nàn.

X ? — 1.) Bà mới thụ thai được một hai tháng đã kiêng cẩn, không « đi lại » với đàn ông nữa, có tốt cho đứa con không ? Đứa con có thiếu hụt như : một tay, một chân v. v. không ? Và không «xa» đàn ông thì có hại những gì ?

— 1.) Người đàn bà có thai ngoài năm tháng nên thôi hẳn sự đi lại, để khỏi đụng đến bào thai, và sức khỏe của người mẹ. Không có hại gì cho đứa trẻ và làm thiếu hụt chân tay nó như ông tưởng đâu.

X ? — 2.) Tại làm sao người đàn bà khi có mang, mấy tháng đầu, hay ăn nhầm, ốm yếu, nôn mửa ?

— Đó là tại có sự thay đổi trong người, vì bắt đầu có thai. Ở những người đàn bà yếu, có thể sinh ra nhiều chứng nặng hơn. Lúc có những triệu chứng đó, người mẹ phải nên thận trọng sức khỏe.

Nguyễn-n-Tich, Quang-nam. — Trong phụ bản Ngày Nay số tết năm 1939 vẽ hai cô thiếu nữ. Vậy cô mặc áo màu nào trẻ và ít tuổi hơn hết.

— Thật là một câu hỏi lạ. Ông muốn biết cô nào ít tuổi hơn để làm gì ? Chiếu ý ông, chúng tôi đã hỏi họa sĩ Tô ngọc Vân, tác giả bức tranh đó, thì họa sĩ đáp : « vì sự bí mật nhà nghề, không thể cho biết cô nào trẻ hơn cô nào được ». Như ý chúng tôi thì họa sĩ sợ nói rõ ra sẽ làm mất lòng cô hơn tuổi, vì chắc ông cũng biết đàn bà họ không thích tỏ ra mình già chút nào. Vậy ông cũng nên bắt chước cái lịch sự nhã nhặn của họa sĩ.

Viết Soạn, Thaibinh. — Có quyển sách dạy cho người ta có lòng can đảm và thắng được tính sợ sệt, quyển sách ấy tên là gì và ở Hanoi có hiệu sách nào bán không ?

— Có nhiều cuốn sách khoe dạy được thế, nhưng cuốn sách tốt nhất ở ngay trong lòng ông : chỉ có tự mình có thể làm tăng sự can đảm của mình được. Tập trấn tĩnh, xét đến nguyên nhân của cái sợ, dùng cách tự kỷ ám thị để phá tính sợ hãi, đó là những phương pháp tốt. Ông có thể xem những cuốn sách : Volonté, Antosuggestion, v. v, của Collection Nyssens 129 Rue Froissard Bruxelles — Belgique.

Kiểm duyệt bỏ

H. V. H, Saigon. — Trong N. N. số tết trang 19, có bài nhại thơ của Xuân Hương. Ông có thể cho tôi biết bài thơ chính ?

— 2.) Bài đó nhại bài « Đánh cờ người » của Xuân Hương. Ông nên xem cuốn Xuân Hương thi tập chữ quốc ngữ, do Xuân Lan xuất bản.

ENSEIGNEMENT PAR CORRESPONDANCE

Français - Mathématiques - Sciences

	Mensualités
Préparation au C.E.P.F.I.	2p.00
Cours de 1ère & de 2è années P.S.	3p.00
Préparation au B.E. & D.E.P.S.I.	4p.00
Cours de Français pour les adultes	2p.50

Pour tous renseignements, écrire à

l'Ecole TRITON

8, 8bis et 10 Résident Miribel

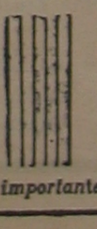
HANOI

Joindre une enveloppe timbrée pour réponse.

Về mùa hè

lại trong lúc vải đắt, công cao này

dùng CHEMISETTE



tức là ta đã chọn thứ y phục hợp thời nhất, lịch sự và tốn ít tiền.

Manufacture CU GIOANH

70 Rue des Eventails, Hanoi — Tél. 525

La plus importante fabrique de chemisettes au Tonkin

CÔNG DÂN GIÁO DỤC

THUỘC ĐỊA VÀ XỨ BẢO HỘ

của HOÀNG-ĐẠO

ĐÔNG PHÁP, người ta thường nói, là một thuộc địa Pháp. Nhưng chữ « thuộc địa » ở đây dùng theo nghĩa rộng, nghĩa gồm cả thuộc địa theo nghĩa hẹp và các xứ bảo hộ.

Vậy, thực ra, Đông Pháp chưa hẳn đã là một thuộc địa chính thức. Vì, Đông Pháp là tên chung của năm xứ khác nhau, mỗi xứ theo một chế độ riêng: Nam Kỳ, Bắc Kỳ, Trung Kỳ, Ai Lao và Cao Mên.

Theo tên gọi của công báo, Nam Kỳ là một thuộc địa Pháp, còn bốn xứ kia là xứ bảo hộ. Nhưng tên gọi nhiều khi không đúng với sự thực. Là vì còn phải phân biệt sự bảo hộ chính thức với sự cai trị gián tiếp.

Theo đó mà xét, thì tiếng gọi không phải là điều cốt yếu. Điều cốt yếu là thực tế. Mà muốn biết tinh tường về thực tế, cần phải bàn đến từng xứ một.

Song trước khi bàn về từng xứ, ta cần phải tìm những nguyên tắc phân biệt thuộc địa với xứ bảo hộ đã.

Thuộc địa là một xứ thuộc hẳn vào nước Pháp, như một tỉnh Pháp vậy. Đất đai thuộc địa là đất đai của nước Pháp, muốn nhượng bán hay cho, cần nhải cả dân Pháp, nghĩa là Nghị viện Pháp bằng lòng mới được. Người sinh trưởng ở thuộc địa, dẫu là người bản xứ, cũng là người dân Pháp, duy không phải là công dân. Công dân Pháp và thuộc dân Pháp quyền hạn tuy hơn kém nhau, nhưng cùng thuộc tòa án Pháp, cùng đặt dưới quyền cai trị của chính phủ Pháp. Những quan chức bản xứ bao giờ cũng là thuộc viên của quan chức Pháp, cũng chỉ là nhân viên Pháp của chính phủ mà thôi.

Xứ Bảo hộ, trái lại, không phải là thuộc hẳn vào nước Pháp. Xứ bảo hộ vốn xưa là một nước hoàn toàn độc lập đối với ngoài, và có quyền thống trị đối với trong. Nhưng, hoặc là tự ý, hoặc là vì bó buộc, nước độc lập ấy đã ký với nước đi bảo hộ, với Mẫu quốc, một bản hòa ước nhường lại cho Mẫu quốc một phần quyền thống trị của mình, để Mẫu quốc bênh vực cho đối với nạn ngoại xâm và nạn nội loạn. Tuy nhiên, xứ bảo hộ vẫn giữ quyền thống trị còn lại. Có khi còn một ít quyền thống trị đối với nước ngoài, như các thuộc địa tự trị của Anh, như nước Ai-cập, có thể cùng Mẫu quốc cùng ký với một nước khác một bản hòa ước, có thể cùng ngồi với Mẫu quốc trong hội Quốc liên. Nhưng thường thường thì xứ bảo hộ, như các xứ bảo hộ của nước Pháp, nhường cho Mẫu quốc hết quyền hạn trên trường quốc tế. Còn về việc nội trị, thì sự giám sát của Mẫu quốc chặt chẽ hay lỏng lẻo tùy nơi, tùy xứ, tùy người.

Dẫu sao, về nguyên tắc, đất đai xứ bảo hộ không phải là đất của mẫu quốc, mà là đất của riêng xứ ấy. Vì thế chính phủ bản xứ có thể trục xuất một công dân Pháp ra ngoài địa hạt của mình được. Dân bản xứ cũng không phải là công dân hay thuộc dân Pháp mà là dân bảo hộ, nghĩa là thuộc quyền tài phán, quyền cai trị của quan chức bản xứ, sống trong cái chính thể của nước mình hồi còn độc lập. Cũng vì thế, trong xứ bảo hộ, khác với thuộc địa, có hai chính phủ, chính phủ bản xứ, và chính phủ mẫu quốc. Quyền hạn của hai chính phủ ấy chia nhau tùy theo bản hòa ước và sự biến thiên của bản hòa ước ấy.

Vì, đúng theo lời của một nhà luật học Pháp, bản hòa ước đặt bảo hộ chỉ là một bước đầu trong cuộc cộng tác của hai nước. Cuộc cộng tác ấy về sau nó biến hình ra thế nào, còn là tùy ở hai chính phủ, tùy ở sự thi hành bản hòa ước.

Tuy vậy, sự thay đổi trên kia không phải ở xứ nào cũng đã đến mực ngang nhau cả. Nói riêng về những xứ bảo hộ ở Đông Pháp, thì trong mỗi xứ, quyền hạn của quan chức bản xứ mỗi khác, và vì thế, chế độ bảo hộ ở mỗi xứ mỗi khác.

Hoàng Đạo

Một công chức

(Tiếp theo trang 9)

Remire huýt chó một lần nữa, nhưng vô hiệu. Sao thế? Chàng không bằng lòng tí nào. Mọi khi chàng chậm rãi từng bước nặng và đều, lần này phải rảo bước. Chàng giấu điếu thuốc: ánh lửa có thể hại mình. Chợt dẫm lên một vật, chàng đứng dừng lại. Remire can đảm, gan góc là thế, mà bây giờ phải chờn. Chàng vừa vấp phải một vật gì hơi mềm mềm và khá lớn. Chàng đoán đó là gì rồi. Lấy chân đi giầy quờ thử. Phải rồi, đúng đấy. Chính là con chó của mình nằm chết. Chàng lùi lại một bước, mở lưỡi dao găm ra. Kêu cũng vô ích. Chỉ có nhà chủ ngục gần đấy nhất. Nhà ở ngoài cửa rừng, mé trên các cây dừa, nhưng ở đấy không thể nghe rõ tiếng kêu; dù nghe rõ, cũng không ai nhúc nhích. Saint-Laurent-du-Maroni là nơi mà ban đêm không ai dám ra khỏi nhà, mỗi khi nghe thấy kêu cứu. Nếu sáng hôm sau thấy xác một người tù mãn hạn, không phải là một sự thiệt hại to tát. Trong giây thoáng, Remire đã hiểu tình thế mình.

Chàng suy nghĩ. Lũ chó bị giết trong lúc mình ngủ, có lẽ ngay khi vừa được thả sau bữa tối.

Chắc nó ăn phải thịt có bả. Con này ý muốn lê về để chết ở nhà. Remire dương to mắt ra nhìn. Đêm tối như hũ nút. Chàng hơi nhận thấy mấy thân dừa cách chừng một thước. Thoạt tiên chàng muốn chạy một mạch về nhà, nằm lì đợi ở nhà pha bọ sốt ruột đến tìm. Nhưng không thể được. Chàng cảm thấy chúng ở trong bóng tối, những kẻ giết chó của chàng. Vả lại, tối tăm phải sờ soạng tra khóa vào ổ, lúc có còn gì mà không bị một mũi dao cắm giữa hai bả vai! Chàng lắng tai nghe ngóng. Không một tiếng động. Nhưng lũ người kia vẫn quanh quất đấy, nấp sau thân cây, sẵn sàng nhảy xổ ra. Chúng sẽ giết chàng như chúng đã giết hai con chó. Chàng sẽ chết như một con chó. Ít ra bọn chúng đông đến ba, bốn người. Chàng biết lắm, chúng là những khổ-sai làm ở các nhà tư, được miễn về nhà pha sớm, hay là những tù mãn hạn, chết đói giờ và vô hy vọng: bọn này nó có cần gì đâu. Chàng ngập ngừng trong

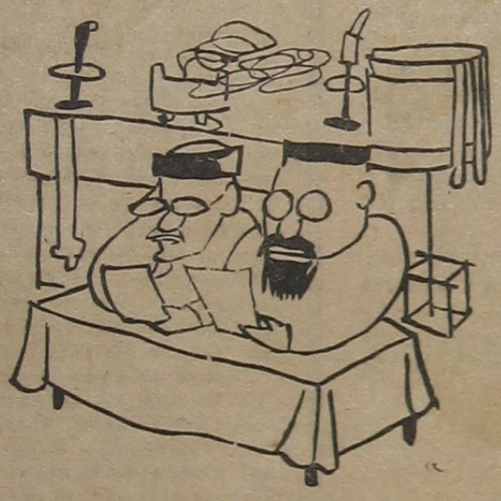
Thuốc quán và xì-gà
MELIA
Hút êm dọng và thơm ngon
ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN
L. Rondon & Cie Ltd 21, Bd Henri Rivière — HANOI

TRẢI QUA MỘT CUỘC BỂ RÂU...

Hội Khai Trí giỗ cụ Nguyễn Du và phát giải thưởng văn chương của Hội



1.)— Một tràng vỗ tay lẹt đẹt. Cụ Võ Hiền chia tay. Cụ Từ Long giơ cả hai tay bắt lấy giật giật, miệng thì ho sù sụ. Hai cụ nữa giúp cụ Từ Long khiêng đỉnh về



2) — Cụ râu ngắn lên diễn đàn nói những gì gì rồi cụ râu ngắn hơn bình một bài văn.



3.)— Bỗng có tiếng quát trên diễn đàn, xướng danh những người trúng giải :

« Giải nhất cụ Từ Long về bài Tân nữ huấn ca. Cụ ở phố Hàng-Mắm ! »



4)— Bài phú « Nhiều điều phủ lấy giá gương » giải nhất lại cụ Từ Long ! hàng Mắm ! Giải thưởng là một tấm thêu con hạc trắng.



5) — Một cụ nữa, một cụ nữa rồi một cụ nữa lĩnh giải. Hết. Mọi cụ chống gậy đứng lên, rũ râu ra về, bụi bay mù.

— Bài bị đánh hỏng của tôi hay hơn thế nhiều !

— « Cùng nhau rằng buộc mối tình thường » ! Mối tình thường thì sô đến chết.

Mấy cụ vừa đi vừa đấm lưng vừa bình phẩm.

của Tô Tử

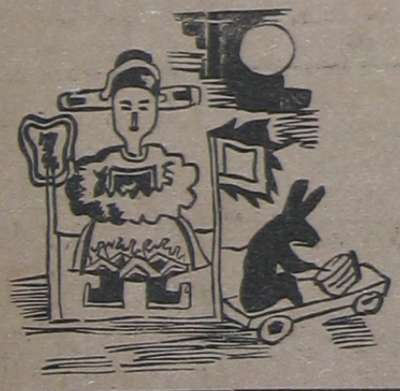
Tết Trung Thu năm nay

Cảnh thời loạn, ngày rằm tháng tám,
Tết trẻ em muốn dầm phần vui.
Qua cơn khủng khiếp vừa rồi,
Hú hồn, hú vía đã hồi cho đâu!
Nạn binh lửa Á Âu tung tóe,
Làm phiền lây bọn trẻ em ta
Chơi, nhưng vui chẳng đậm đà.
Thùng thình tiếng trống cũng thưa thớt hồi:
Cả chị Nguyệt trên trời cũng vậy,
Xem kém bề lộng lẫy sáng trong,
Những như nơm nớp hãi hùng,
Thập thò ẩn hiện, lẫn trong mây mờ.

◆

Tuy buồn vậy, song ta tưởng tượng,
Thấy mình còn sung sướng hơn ai.
Các em còn được vui chơi,
Với đồ tháng tám của người thân cho:
Nào tầu bay, tầu bò, tầu thủy....
Chốn gia đình hú hí cùng nhau.
Ta nên cảm cảnh thảm sầu,
Của bao bạn trẻ bên Tầu, bên Tây,
Đang lâm nạn tầu bay rầm rộ
Thả đạn, bom, rơi nổ tung toành:
Tầu bò nã súng liên thanh,
Làm cho hàng vạn sinh linh bỏ đời!
Ta nên cảm ơn trời vạn tạ,
Phù hộ ta thoát họa chiến tranh,
Trung Thu, tết dẫu buồn tênh,
Vẫn còn hưởng chút hòa bình, còn may...

Tú Mỡ





SÁCH

"Ngoại tình,,

« Ai muốn biết rõ tâm lý để ngăn ngừa vợ chồng hay người yêu khỏi phụ bạc », bà nào muốn đề phòng chồng khỏi ngoại tình, ông nào muốn đề phòng vợ khỏi theo trai » xin mua một cuốn *« Ngoại tình »* của nhà in Lê Cường xuất bản.

Xin mua, xin mua! giá không bao nhiêu, chỉ có 4 hào một quyển, mà công hiệu lạ lùng.

Ấy đại khái lời quảng cáo cho cuốn tiểu thuyết mới xuất bản của ác giả Vũ trọng Can. *« Với một giọng văn sôi nổi rào riết »*, tác giả đã lập được cái kỳ công là viết nên một cuốn tiểu thuyết mà cái nông nổi bằng phẳng chỉ có cái tự phụ buồn cười của tác giả là sánh nổi.

Nhưng không — dù sự này có lạ lùng thế nào nữa mặc lòng — cũng còn có cái nữa có thể sánh bằng. ấy là giọng văn hợm hĩnh của bài tựa, do ngòi bút của Lê tràng Kiều:

— *« Tôi xin thề trước đứng Chúa Trời trần truồng và vinh hiển, rằng đây là một chân lý »* (Ấy là cái chân lý rằng người đàn bà nào cũng có ý ngoại tình, bất cứ ai).

« Lậy đấng Chúa tối cao! Tuy vậy mà tôi vẫn không ghét gì đàn bà. Và điều này có lẽ tôi còn biết hơn cả Chúa nữa..»

Biết hơn cả Chúa! Ông Kiều có lẽ biết hơn cả Chúa ở chỗ ông biết viết được những câu như thế, và lấy làm hài lòng một cách mãn nguyện.

Có lẽ ông Kiều của chúng ta đã đọc qua một đoạn văn theo lối cổ của nhà văn sĩ Ba-Tư hay Ả-Rập nào, hay của nhà văn Pháp nào bắt chước những người ấy, rồi ông ta phỏng theo. Nhưng điều cốt nhất là dù không phải thế nữa, cái giá trị của ông Kiều cũng không dám bớt đi chút nào.

Và có một điều Chúa chắc biết hơn ông, là ông không biết ông lố bịch!

Sổ quyên giúp bà Tản Đà

Bản báo lại vừa nhận được của các ông sau này gửi tiền giúp bà Tản-Đà:

Ô.Ô. Cư sỹ, Lao-kay	1đ.00
T. Q. ở Bạn-ban, và	
K. T. N. ở Xiêng Khouang	6đ 00
Cộng	7đ 00

Chúng tôi xin chuyển giao ngay số tiền này cho bà Tản-Đà.

VĂN... TỨC LÀ NGƯỜI

Lý luận Trương Tửu

Sau khi vì Tản Đà như cái máy điện rồi, ông Trương Tửu cho chúng ta biết rằng ông có bốn kỳ nhận rất sác đáng. (Ông sung sướng nói thế). Kỳ nhận thứ ba là thơ Tản Đà rất Annam — Vì sao?

Ông bảo đọc xong thơ Tản Đà, ông có cảm tưởng gặp một người quen, giống ông, giống bạn ông, giống chúng ta — không giống hẳn, nhưng giống một cái gì đó. Và ông không phải cố gắng mới nhận thấy thế. Trái lại, khi đọc một bài thơ Pháp, ông thấy bỡ ngỡ rất lâu, rồi mới tìm thấy ở nó một cái gì gọi là quen thuộc: hình như gần một người lạ. Ông phải khó nhọc lục hình ảnh «mốc meo» trong quá khứ mới khám phá ra rằng người khách lạ ấy ông đã gặp một lần lâu lắm ở ngã ba nào đó...

Rồi ông kết luận: Có gì khó hiểu đâu! Tôi là người Annam mà!

Nhưng đối với óc tầm thường của chúng ta thì vẫn khó hiểu như thường. Hay là chúng ta hiểu thế này: Thơ Tản Đà có tính cách annam là vì thi sĩ là người annam, lại viết tiếng annam, mà ông Trương Tửu cũng là người annam.

Nếu ông Trương Tửu là người nước ngoài, thì có lẽ thơ Tản Đà không còn annam nữa! Nó sẽ là Khách nếu ông Tửu là Khách. hay Ma-ni nếu ông Tửu là người Ma-ni.

V. T.

MỘT CUỐN SÁCH HAY

TIẾNG NGÀY XANH
của NGUYỄN TIẾN LÃNG
có chân Hàn-lâm-Viện nước Pháp

Gồm 6 tiểu thuyết giá trị, tả phong cảnh, nhân vật Đế đô; kỹ tình người xứ Bắc; câu hát thổ mán và lòng yêu của các cô gái nhẩy xóc, trong cảnh sắc mơ màng nơi rừng thẳm. Văn đẹp, ý du dương, lãng mạn, rất giầu thi vị, cảm tình.

Hương Sơn Đường
97 phố Hàng Bông, Hanoi, xuất bản
Giá 0p 38 một cuốn dày 132 trang, in đẹp. Ở xa thêm 0p.06 cước phí. Giả tiền bằng tem poste.

CẢI CHÍNH

Xin nói rõ để phụ-huynh có con em, cho theo học tại trường Duvillier biết:

Tin trường Duvillier bị sung-công là TIN ĐỒN SAI. Hiện nhà trường vẫn khai-giảng *như thường* từ 1er Septembre, buổi sáng từ 7 giờ đến 10 giờ và buổi chiều từ 3 giờ đến 5 giờ.

ECOLE DUVILLIER
lai cảo

CHỈ GIÙM

Ai mắc bệnh lao

Bệnh ho lao, ho ra máu, ho khúc khắc, ho có đàm trắng, xanh vàng, hơi thôi, bịnh nhơn có khi bị hành nóng lạnh, mà đã điều trị thuốc Tây, Nam không dứt, nên uống thuốc gia truyền của cụ Trịnh hải Long (nội tổ ông đốc học bảo). Thuốc đã cứu đặng muôn ngàn người. Có 2 thứ (thứ 5p. và thứ 3p.50. Ở xa mua thuốc gửi mandat cho ông:

TRỊNH-VĂN-HÀO, Directeur Ecole Villa n. 110 rue Vassoigne
Tândinh, Saigon

gấy lát. Không dám chạy nhanh, vì e chúng chăng thừng giữa lối đi, nếu vấp phải là đi đời. Giữa đám đùa mọc bừa bộn, kẻ thù khó nhìn rõ chàng cũng như chàng khó nhìn rõ chúng. Chàng bước qua thây con chó, đi hẳn vào giữa rừng. Chàng dựa lưng vào một cái cây để định đoạt. Một im lặng khủng-khiếp. Bỗng chàng ghê rợn nghe thấy tiếng thì thầm. Rồi lại thấy im bặt. Phải bước đi ngay, nhưng chân chàng như đóng đinh xuống đất. Chàng đoán họ đương lùng mình trong tối, tưởng chừng họ thấy rõ mình như giữa ban ngày. Rồi quanh đấy có tiếng húng-hẳng họ Remire xuýt kêu lên. Bây giờ chúng đã ở quanh đấy rồi. Còn hòng kêu van gì với quân ăn cướp giết người này. Chàng nhớ lại người đao-phủ trước bị chúng lôi vào rừng, móc mắt, treo thân cho riều hâu nó rỉa. Đầu gối chàng run bần lên. Mua lấy cái nghề này, thật quá dại. Trước kia có thể tìm được nghề yên-ổn hơn. Có hối cũng không kịp. Chàng cố trấn tĩnh. Không thể nào ra khỏi rừng cho toàn mạng. Giá có thể chết ngay tại trận còn hơn là... Chàng nắm chặt cán dao. Cực nhất là không nghe, không trông thấy gì, mà vẫn biết chúng rình sẵn ở đấy để thịt mình. Chợt thoáng qua óc cái ý điên cuồng là vứt dao đi kêu với họ rằng mình không còn khí giới, họ cứ việc giết, không sợ. Nhưng sai lạ gì lũ nó. Nào nó có giết mà thôi đâu! Chàng phát cuồng lên. Mình không phải hèn nhát đến nỗi xin hàng. Mình là người dân can-đảm, là một công-chức, bổn phận phải tự-vệ. Chàng không thể ở lỳ đó xuốt đêm. Phải dứt khoát ngay cho xong. Lưng tựa vào thân cây cũng được che đỡ chút ít, chàng nhất định không cựa cậy. Chàng nhìn thẳng vào cái cây trước mặt. Bỗng thân cây ấy động đậy. Chàng ghê khiếp hiểu đó là một người. Chàng nhất quyết, cố sức bước lên một bước. Chàng tiến bước rất cẩn thận. Không nghe, không trông thấy gì cả, nhưng chàng biết rằng mình tiến thì nó cũng chẳng lui nào. Như thể có một bọn người vô-hình vây phủ. Chàng đi sát vào các cây để tránh khỏi bị đánh sau lưng. Chàng có một hy vọng lạ lùng là chúng không dám động thủ : ai không lạ tài chàng, đứa nào giở tay trước mà không bị mũi giao chàng cắm sâu vào ruột, thật phúc nhà nó bằng cái đinh. Còn ba mươi thước nữa, ra quãng không khỏi rừng, chàng sẽ khai chiến. Còn có vài bước nữa, chàng sẽ « chơi » cả đời mình. Chàng bỗng đứng đừng lại, lạnh toát cả người. Một ánh sáng vừa lóe bật giữa khoảng đêm tối. Đó là một cái đèn bấm. Chàng đột nhiên ngồi vụt về tựa vào một thân cây. Quáng mắt không thể nhìn rõ đứa nào cầm đèn. Chàng hạ thấp tay dao xuống : chúng có thôi hay đâm vào bụng. Đứa nào sấn vào chàng sẽ giả miếng ngay. Chàng sẽ mua tính mạng mình bằng một giá rất đắt. Ánh đèn in trên mặt chàng có trong vòng nửa phút, mà chàng thấy lâu dài vô hạn. Rồi chàng tưởng nhìn rõ các đầu người lô-nhô. Một tiếng nói phá tan bầu yên lặng ghê người :

— Làm đi !

Ngay lúc ấy, một vật vút trong không khí, một lưỡi dao cắm ngập vào ngực chàng. Chàng giơ hai tay. Một người nhảy xổ vào đè chàng xuống. Một mũi dao ấn mạnh mở xuốt bụng chàng. Ánh đèn tắt.

Louis Remire ngã phục xuống, rên rỉ, kêu rên thảm thiết vì đau đớn. Năm, sáu người từ trong xó tối đi ra, cúi xuống nhìn. Khi chàng ngã quỵ, mũi dao cắm trên ngực rơi xuống đất. Chúng bật đèn tìm thì thấy dao ngay. Một người nhặt lên, cầm lấy cắt cổ Remire từ bên này sang bên kia :

— Nhân danh dân tộc nước Pháp, đã thi hành công lý !

Hắn nói.

Chúng lần vào trong bóng tối.

Một im lặng âm thầm của sự chết buông trên đám rừng con.

Somerset Maugham

MODERNA

May y phục Phụ Nữ,
Bán các hàng mùa thu,
Lụa nội hóa các màu,
và đồ trang sức phụ nữ.
Nhận nhuộm và chuội hàng.

23, Avenue de la Cathédrale
HANOI
Trước cửa nhà thờ lớn

VÕ-ĐỨC-DIÊN
KIẾN TRÚC SƯ

8 Place Négrier
HANOI — Tél. 77

CON CHIM
PHÒNG TÍCH

THUỐC HAY NỔI TIẾNG KHẮP ĐÔNG-DƯƠNG
GIẤY KHEN RẤT NHIỀU, CẢM ƠN THẬT LẮM

Khi đầy hơi, khi tức ngực, chán cơm, không biết đói, ăn chậm tiêu, bụng vỗ bình bịch. Khi ăn uống rồi thì hay ợ (ợ hơi hoặc ợ chua). Thường khi tức bụng khó chịu, khi đau bụng nổi hòn, khi đau lưng, đau ran trên vai. Người thường nổi mệt, buồn bã chân tay, bị lâu năm sắc da vàng, da bụng dầy. Còn nhiều chứng không kể siết. Một liều thấy dễ chịu hoặc khỏi ngay

Liều một bận uống 0p.25 Liều hai bận uống 0p.45.

VU-DINH-TAN Ấn tứ kim tiền năm 1926 — 178 bis Lachtray, Haiphong
Đại-lý phát hành toàn tỉnh HANOI : AN-HÀ *13 Hàng Mã (Cuivre) — Hanoi*
Đại-lý phát hành khắp Đông-dương : NAM-TÂN *100 phố Bonnal — Haiphong*
Có tới 100 Đại-lý khắp Hanoi và khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc-kỳ, Cao-Mên và Lào có treo cái biển tròn

Mách giúp

MỖI GIA ĐÌNH NÊN ĐỀ Ý ! KHI HỮU SỰ KHỎI RỐI TRÍ !

Mùa hạ năm nay khí trời rất nóng bức, bịnh « Cảm nhiệt » phát sanh rất mãnh liệt, hiện đã làm cho lắm người thiệt mạng rồi. Vậy trong gia-đình, nếu có người bị bệnh « Cảm nhiệt » sinh hôn mê, lảm Kinh, San, Trái, nhức đầu v.v.., hãy nhớ tìm cho được thuốc « BẮC-ÁI TRẦN CHÂU TÁN » thối bịnh trong 15 phút, lành bịnh trong 48 giờ, không nói ngoa.

Nhà hảo tâm muốn cứu giúp đồng bào lao khổ về bệnh « Đau mắt » nên gửi thư và 3 cắt có dán thơ, chúng tôi sẽ gửi tặng thuốc « Nhãn dược » trị độ 50 bệnh nhơn.

BẮC-ÁI
100 Bd Tổng-đốc-phương — CHOLON

Bán theo giá bên Pháp

CÁC THỨ BÚT MÁY :
Ngòi thủy tinh : **Kaolo**
Ngòi vàng : **Semper-Erie — Bayard**
Mercier — Scriptor — Watterman — Unic
giá từ 2p.20 đến 31p.00

Có máy ở Đức mới sang để khắc tên họ quý ngài vào bút không tính tiền và lấy ngay được.

MAI-LINH 60-62 Cầu đất — Haiphong

Hãy trị bịnh bằng thuốc chuyên-môn

Bảo-phế linh dược

Trị các bệnh ho mới phát, ho không có đàm, tắc tiếng. Ho gà, có thai ho để rồi ho sản hậu. Ho lâu năm, đờm lợn cợn xanh, đen, có huyết. Ho lao. Hai chả vai đau, đầu xây xẩm, mất ngủ, ớn lạnh, xét xa trong phổi. Hiệu nghiệm trong 24 giờ. Giá mỗi hộp 1p.00

Phụ nữ bách yên

Trị kinh nguyệt không đều, hay trồi sụt. Huyết kinh bầm dợt, huyết kinh khi nhiều khi ít. Tử cung sưng, có mủ, đau trằng dạ dưới, huyết trắng ra nhiều. Người mắt máu, mắt xanh, đau thắt lưng. Uống trong 1 hộp *Bạch gấm-hoàn* thì kinh sẽ có lại đúng ngày, hết Bạch-đới. Mau có thai.

Giá mỗi hộp 1p.00.

Gửi Contre Remb. do :
VẠN-HÓA *8, Cantonnais, Hanoi*
VÕ-ĐÌNH-DẦN
323, Rue des Marins — Cholon
ĐẠI-LÝ : Mai-Linh 60-62 Cầu-Đất Haiphong
Nguyễn-văn-Đức, 11 Rue des Caisses Hanoi

PHỤC HƯNG

Làm dứt nọc là cái đặc-điểm của thuốc

Nhiều bạn phàn nàn thuốc Di-tinh chỉ trị tạm thời. Còn uống thì hết bịnh, mà nghỉ thuốc, bệnh trở lại như xưa.

CỐ TINH ÍCH THỌ hoàn của PHỤC HƯNG Y QUÁN bào chế không có như vậy. Sẽ dĩ được tin dụng nhiều, là nhờ ở chỗ : BỊNH KHÔNG BAO GIỜ TRỞ LẠI.

Bịnh mộng-tinh, di-tinh, nhẹ trong 1, 2 năm dùng 2 hộp là thật mạnh. Bệnh hoạt tinh, nặng 5, 7 năm dùng nhiều lắm 5 hộp, là không còn bao giờ tái trở lại nữa.

Cái đặc điểm của CỐ TINH ÍCH THỌ là ở chỗ ấy.

Giá mỗi hộp 1p.00.

CỐ-TINH ÍCH-THỌ

(Gửi Contre Remboursement)
Tổng phát hành phía Bắc :
VẠN-HÓA 8 Cantonnais, Hanoi
Tổng phát hành phía Nam :
VÕ-ĐÌNH-DẦN 323 Marins — Cholon
ĐẠI-LÝ : Mai-Linh 60-62 Cầu Đất Haiphong.
Nguyễn văn Đức, 11, Rue des Caisses — Hanoi

Thưa quý ông,
Thưa quý bà

Khi sinh nở, lúc thể thao?
Hoa-Kỳ Rượu-Chổi *soa vào khỏi ngay!*
Tê chân, chầy mán, đứt tay?
Cảm hàn, cảm thử soa ngay khỏi liền!

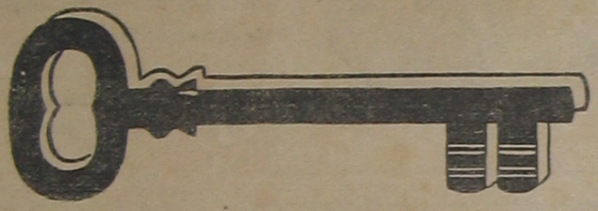
Hộp lớn 135 grs. : 0p.60
Hộp nhỏ 75 grs. : 0p.35



Hỏi ở các nhà Đại-lý:
PHÒNG TÍCH « CON CHIM »
Khắp Đông-dương có treo cái biển tròn



Biếu các ngài cái chìa này



để mở coi

Gia đạo, tiền tài, công danh, vợ con, tình duyên, bịnh tật...

Chỉ cần gởi tên họ, tuổi, chữ ký và 9 hào hoặc 15 con tem 6 xu.

Mtre Khanhson
36 JAMBERT – HANOI



Sữa
NESTLÉ
Hiệu Con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP



Tôi xin không mất tiền quyền
ch dạy cách nuôi trẻ của
. Vidal soạn ở hãng
É, phố Paul Bert, số 55
AIPHONG

MỘT PHƯƠNG LẬP BỒN
có bảo đảm chắc chắn, vững vàng *mà lại* mỗi tháng, *có* hy vọng trúng *một* Số vốn lớn

Đây là Vé mới cách thức P mà

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

Hội tư bồn chiếu theo chỉ dụ ngày 12 Avril 1916
Vốn đã đóng tất : 1 triệu lượng bạc và 8.000.000 quan tiền Pháp.
Hội quán : 7, Đại-lộ Edouart VII ở THƯỢNG-HẢI
Hãng chánh ở Đông-pháp : 26 đường Chaigneau
SAIGON, Sở thương mại Saigon 20

giúp cho qui ngài đặng gây ra số vốn :

500$	mỗi tháng đóng		1$25	4 000$	mỗi tháng đóng		10$00
1 000	—	—	2, 50	5 000	—	—	12, 50
1 500	—	—	3, 75	6 000	—	—	15 00
2 000	—	—	5, 00	8 000	—	—	20, 00
				10.000	—	—	25. 00

Vé này đặng lãnh vốn mục đích (từ 500$ tới 10.000$) bởi cuộc xổ số hằng tháng hay là khi mãn hạn (25 năm) nếu vé không đặng may trúng ra trong 300 cuộc xổ số hằng tháng.

HỘI BẢO ĐẢM 12 CUỘC XỔ SỐ MỖI NĂM

Vé tiết kiệm cách thức P đặng dự cuộc xổ số hằng tháng từ tháng đầu mới mua. Như vậy nên người mua vé, chẳng những chắc chắn sẽ đặng lập nên một số vốn, mà lại có hy vọng đặng lập tức một số lời to (400 lần số tiền tháng đã góp nếu vé trúng ra trong tháng đầu).

PHẦN LỢI KHÁC CỦA VÉ TIẾT-TIỆM
của
Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

ĐỔI CHỦ DỄ DÀNG, khỏi tốn hao rắc rối chi hết.
CÓ GIÁ CHUỘC LẠI khi đóng góp được hai năm.
ĐẶNG VAY 90 p. số giá chuộc vé.
ĐƯỢC BẤT ĐÓNG LẠI trả số góp trễ và tiền lời hay là gia kỳ hạn,
ĐƯỢC CHIA HƯỞNG LỜI CỦA HỘI bởi cuộc xổ số phụ hay là tăng thêm số bảo kiết.
ĐƯỢC ĐÓNG GÓP TRỄ MỘT THÁNG

Số tiền trả cho chủ vé trúng số hoặc bán lại (tới ngày 31 DÉCEMBRE 1938) . .	$2.329.214,17
TIỀN LỜI đã chia ra cho người cầm vé ở Đông-Pháp tới ngày 31 DÉCEMBRE 1938, gần	84.601,40

SỰ BẢO ĐẢM CHO VÉ TIẾT KIỆM
của
Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

Số tiền dự trữ (Hội cam đoan với chủ vé) tới ngày 31 Décembre 1938	$ 2.317.813,00
Số tiền để bảo đảm số cam đoan trên đây (Tài sản có thế chưng, động sản vân vân.	2.457 608.07
Tức là quá số tiền cam đoan được	139.794,11

Mua vé hay là hỏi điều lệ xin do nơi :

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

CHI NGÁNH { SAIGON, 26 đường Chaigneau
HANOI, 8ter phố Trà[illegible] thi
và nơi Đại-lý khắp cõi Đông[illegible]

Rentrée des classes

Vous trouverez à l'I. D. E. O. tous les articles scolaires nécessaires à vos enfants

Articles de bonne qualité leur donnant le goût du travail.

Articles «RECLAME» vous permettant de faire des économies :

Cahier de Brouillon « RECLAME » 100 pages .	0$12
Botte de 100 copies doubles, beau papier . . .	1.70
Ramotte de 100 — — quadrillé multiple . .	1.20
Plumier laqué, couvercle chromos	1.20
Compas sur panoplies : 15 & 4 pièces . .	0$88 & 0.48
Compas plats nickelé reversible double usage . .	1.18
— — — en pochette . .	3$25 — 2.20 & 1.65
Nécessaire scolaire 4 pièces, pochette cuir	0 52

Catalogue des articles scolares sur demande

L'I. D. E. O.

LIBRAIRIE - PAPETERIE **HANOI - HAIPHONG**

POUDRE TOKALON « Pétalia »

SURPRENANTE DÉCOUVERTE D'UN CHIMISTE PARISIEN SPÉCIALISTE DE BEAUTÉ



Une poudre de riz si fine et si légère qu'elle flotte dans l'air. Telle est la surprenante création d'un Chimiste Parisien.

C'est pourquoi la Poudre Tokalon s'étend si régulièrement et si uniformément, recouvrant la peau d'un fin voile de beauté, presque invisible. Il en résulte une beauté paraissant *parfaitement naturelle*. Très différente, en son effet, des poudres lourdes et démodées qui ne donnent qu'une apparence « maquillée », la Poudre Tokalon contient notamment de la Mousse de Crème qui la fait adhérer à la peau pendant 8 heures. Même dans un restaurant surchauffé, jamais votre visage nécessitera de « retouche » si vous employez la Poudre Tokalon. A la fin d'une longue soirée de danse, votre teint sera toujours frais et exempt de luisant.

Agents : F. Maron A. Rochat & Cie
45 Bd Gambetta — HANOI

Sâm Nhung Bách Bổ Hồng Khê

Lấy tinh chất ở cơ quan sinh dục của các loài vật rất mạnh chế luyện với Sâm Cao-ly, Lộc Nhung cùng với các vị thuốc bổ quý giá, nên dùng nó dẫn ngay đến thận và bộ máy sinh dục của người ta làm cho trẻ lại, khỏe ra như người được tiếp hạch, sinh ra nhiều tinh huyết, ăn ngon miệng, ngủ yên giấc, tinh thần minh mẫn, bền trí nhớ lâu, đại tiện nhuận, nước tiểu trong, khỏi đau lưng, bốc hỏa. Các ông dùng trong 2 ngày sẽ thấy tráng dương cố khí, tinh đặc, trong khi phòng sự không thấy nhọc mệt. Nếu ai có bệnh di tinh, lãnh tinh, nhiệt tinh, mộng tinh cũng khỏi. Đàn bà dùng được huyết tốt, kinh điều ; bà nào có bệnh kinh nguyệt bất điều sinh ra các chứng đau bụng, đau lưng, bốc hỏa, ra khí hư (bạch đái hạ) cũng khỏi. Bà nào nuôi con thì tốt sữa, có chửa thì khỏe thai. Các cụ già đau lưng đau mình mỏi mệt, kém ăn kém ngủ hoặc có bệnh ho, bệnh thở dùng cũng khỏi cả. Trẻ con dùng thuốc này sạch cam sài, bổ tì, tiêu thực. Nói tóm lại tất cả nam phụ lão ấu, nếu ai cần phải bồi bổ sức khỏe thì không còn có thứ thuốc bổ gì hay bằng thuốc Sâm Nhung Bách Bổ Hồng Khê này. Thuốc thơm ngon dễ ăn ; các ông dùng thứ bao sáp vàng, các bà dùng thứ bao sáp trắng. Mỗi ngày ăn 2 viên vào 2 bữa ăn sáng và tối, trẻ con mỗi lần ăn nửa viên nhai chiêu với chén nước chè. Mỗi hộp giá 1p.00.

Thuốc Hồng-Khê số 47

Thuốc « Tráng Dương Kiên Tinh đại bổ thận Hồng-Khê » số 47 chế bằng Hoàng-hoa ngư-phiêu, Hải-cẩu-thận, Yến-quảng, Sâm Nhung với các vị thuốc vừa bổ vừa ngon. Giúp cho sự giao hợp được theo ý muốn. Giúp cho người đương sự yếu, « bất lực », liệt-dương » được mãn nguyện, dễ thọ thai. Làm cho người vô tình lãnh đạm trở nên người đa tình vui vẻ. Sau khi dùng thuốc này 6 hay là 12 tiếng đồng hồ, có hiệu quả hiển nhiên. Muốn chứng cho những lời nói trên đây, các ông các bà dùng thử một gói 0p.25, sẽ thấy phòng sự mạnh khỏe lâu bền gấp mấy lần khác và sau lại thấy tinh thần minh mẫn không một chút nhọc mệt. Thuốc này chuyên trị bổ thận, kiên tinh, sinh khí, chữa bệnh liệt dương, bệnh tinh mau ruất. Mỗi chai lớn giá 1 p.00. Mỗi gói dùng được một ngày giá 0p.25.

Thuốc « Cai Hồng Khê »

Không chộn lẫn chất thuốc phiện (nhà Đoan đã phân chất), nên ai cai cũng có thể bỏ hẳn được mỗi ngày hút một đồng bạc thuốc phiện chỉ uống hết hai bảo thuốc cai là đủ không phải hút nữa vẫn đi làm việc như thường, thuốc viên 0p.50 một hộp, thuốc nước 1 p.00 một chai. Nghiện nhẹ chỉ bất 1 p.00, nghiện nặng hết 5p.00, 3p.00 là bỏ hẳn được, nếu sai nhời, xin trả lại tiền gấp đôi.

Thuốc phong tình Hồng Khê

Giấy thép mà buộc ngang trời ! Thuốc Hồng-Khê chữa những người lẳng lơ ! Hai câu Sấm truyền này, ngày nay quả thấy ứng nghiệm, vì hễ nói đến Hồng-Khê thì ai cũng nghĩ đến thuốc lậu và thuốc giang-mai ; ai bị lậu không cứ mới hay kinh niên uống thuốc lậu Hồng-Khê số 39, mỗi hộp 0p.60 cũng rứt nọc, ai bị bệnh giang-mai không cứ về thời kỳ thứ mấy, mới hay đã nhập cốt rồi, uống thuốc giang-mai số 14 cũng khỏi rứt nọc một (cách êm đềm không hại sinh dục (mỗi hộp giá 0p.60) nên khắp nơi đâu đâu cũng biết tiếng.

Nhà thuốc HỒNG-KHÊ 88, Phố Chợ Hôm (Route de Huế) — Hanoi

Xem mạch cho đơn, bốc thuốc chén, và có hơn 100 môn thuốc hoàn, tán, cao, gia truyền và kinh nghiệm, chế sẵn đóng hộp, đóng chai theo phương pháp Mỹ bán khắp cả nước Nam, bán sang cả Tây, Tàu, Ai-lao, Cao-miên, chữa đủ các bệnh nguy hiểm người lớn, trẻ con. Bệnh nào thuốc ấy có đơn chỉ rõ cách và nói rõ bệnh căn, hết rất ít tiền mà bệnh mau khỏi. Các thứ thuốc của nhà Hồng-Khê dự Hội-chợ Hải-phòng năm 1937 được quan Toàn-quyền và quan sứ ban khen, các báo tây, nam tỏ lời khuyến khích, được thưởng « Bội tinh vàng » và được « Bằng cấp tài năng » tại Hội-chợ Huế. Kỳ đấu sảo công nghệ thuật tại Hội-chợ Hanoi 1938 được quan Thống-sứ ban khen và được thưởng « Bội tinh vàng ». Có hiếu 2 cuốn sách thuốc : Gia-đình Y-dược » và « Cẩm-Nang ». Khắp các nơi đều có Đại-lý, mua thuốc Hồng-Khê xin nhận kỹ giấu hiệu Phật 12 tay.

...atonnais, Hanoi
...Nam :
323 Marins — Cholon
60-62 Cầu Đất Haiphong.
Le Gérant Rue des Caisses — Hanoi
...on. Thụy-Ký, Hanoi - Tél.869